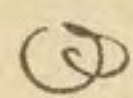


NĂM 2 — 5 NOVEMBRE 1938 — N° 60 — MỖI SỔ 20 TRƯỞNG: 0\$15

BÁO QUẢN



150, Rue Lagrandière

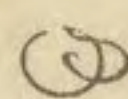
SAIGON

MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN

TRƯỚC

mai

GIÁ BÁO



1 năm 7\$00 — 6 tháng

3\$60 — 3 tháng 1\$80

Abonnement administratif:

10\$00 par an

tuần báo ra ngày thứ bảy

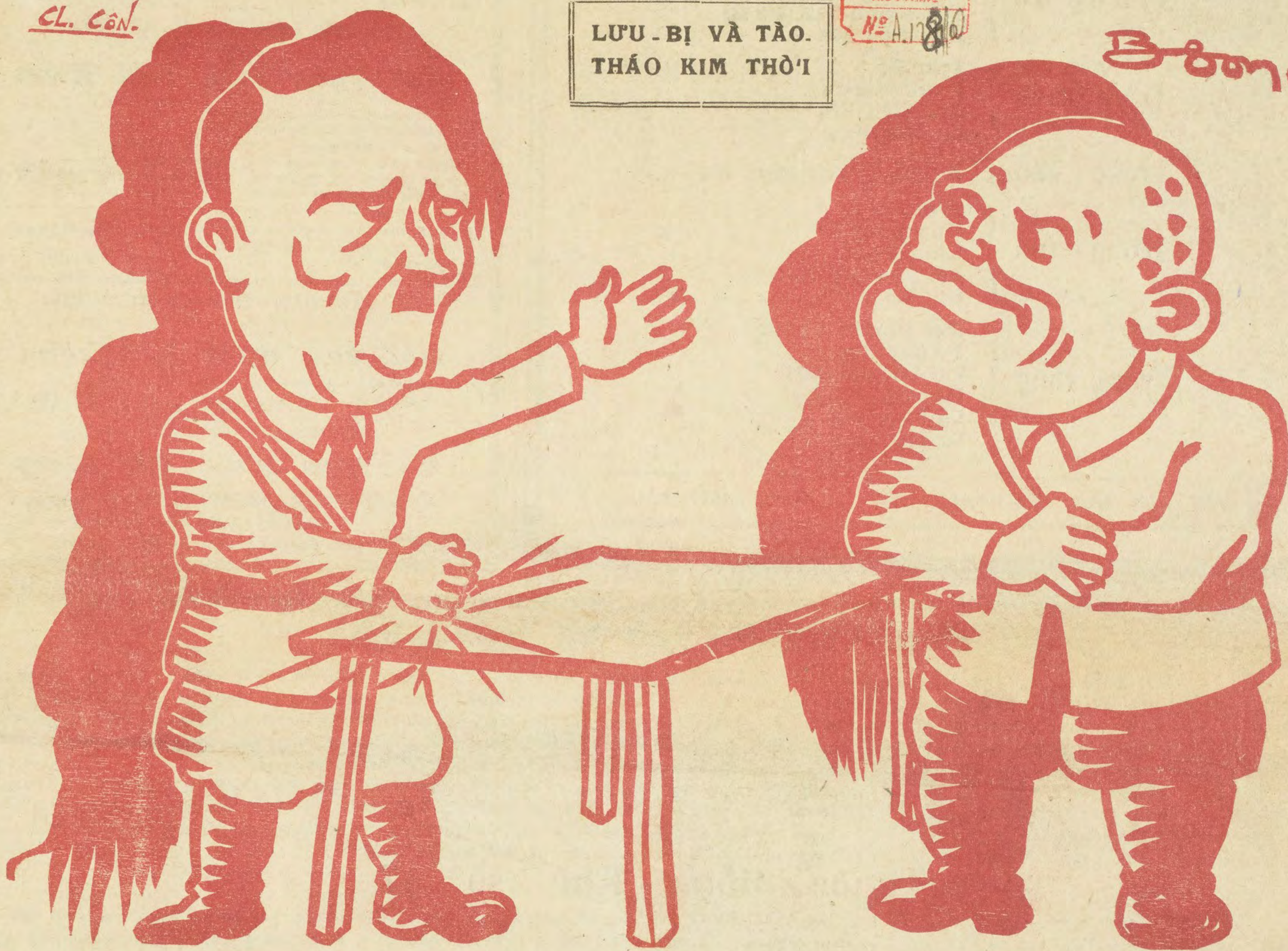
Directeur: Đào-trình-Nhật

CL. Cón.

LƯU-BỊ VÀ TÀO.
THẢO KIM THỜI



B. B. B.



Cụ HỊCH vỗ bàn cái rầm nói với cụ MỤT:

— « Thiên-hạ anh-hùng ngày nay, duy có sứ-quân đó với Hích này mà thôi! »

THU'ÔNG NƯỚC BẰNG «TÌNH CẢM» HAY «LÝ-TRÍ»?

TÀM MÀN BÍ MẬT 9 NGÀY MẬT QUẢNG-CHÂU

MÁU TUÔN LINH LẮNG Ở QUÊ HƯƠNG CHÙA TRỜI

GIÁC NGUY-KHÔI

ở trào Minh-Mạng và những dấu
tích xưa của châu thành Saigon



NGƯỜI BIẾT BAY

giấc mộng « người hóa như chim », có
nhờ khoa-học mà thực hiện chăng?

**Dĩa
BEKA**

Dĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

Không kêu rờ rờ như thứ khác

Dĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải đồ xài hai ba hăng bở

Tròng đỏ } **Phước.Cường**
Cố ba Xuân
Van.thành.Ban (Hát 14)
Hát điệu Bắc

Tròng xanh } **Trần.Đất**
Phước.Cường
Hát điệu Bắc
Ca điệu Hư

Tròng đen } **Huỳnh.Kỳ (Cố Phụng - Hát)**

Tròng tím } **Trần.Đất**
Múa bông
Kính Phật
Nói Thơ
Hát Bộ

Tròng vàng } **Đại Phước.Cường**
Phụng.Hảo
Tài Tử kim thời
Hát Bộ
Ca điệu Bắc
Ca điệu Hư

HÃY ĐÓN MUA DĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỠ XUẤT SẮC

MỘT PHƯƠNG LẬP BOND

có thể dùng để mua, dùng vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn
Mà đây là vé mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội từ bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1948
vốn đã đóng góp : 1 triệu lượng bạc và 5.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lý Edouard VH & THUYONG-HAI
Hàng chánh ở Đông-pháp : 26 đường Chaigneau SAIGON
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đóng góp ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Vé này đóng lãnh vốn mục đích (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi trúng hạn (25 năm) nếu vé không đóng may trúng ra trong 200 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đóng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi năm. Như vậy số người mua vé, chẳng những chắc chắn số đóng góp nên một số vốn, mà lại có hy vọng đóng góp một số tiền (400 đến 1.000 tiền tháng đầu) góp nên và trúng ra trong tháng đầu).

PHÂN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐÓI CHƯ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết
CÓ CHẤ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lãi hay là gia kỳ hạn

ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bản kết hợp đóng góp TRẢ MỘT THÁNG

SỐ VỐN hườn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần.....	455.000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 Décembre 1937, gần	72.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

hội vạn quốc tiết kiệm

Số vốn đã đóng góp tất cả :	Động - sản và bất - động - sản ở Đông - Pháp tới ngày 31 Décembre 1937	2.403.548 \$ 30
-----------------------------	--	-----------------

MUA VÉ HAY HỒI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI :

hội vạn quốc tiết kiệm

Chi nhánh : SAIGON, 26, đường Chaigneau ;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi ;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-pháp.

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến tận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hach, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thờ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ lì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dâm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì họ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm dềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phật 12 tay.

● Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BÊNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phác-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOC-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Móng-Hoa ; CẦN-THƠ : Au petit gain ; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

mai

Năm thứ hai — Số 60 — Samedi 5 Novembre 1938
Báo-quán n° 150 Lagrandière — Chủ-nhiệm Đào-trình-Nhất

LẦY PHƯƠNG THUỐC GÌ ĐỀ CỨU BINH NƯỚC

LY-TRÍ hay TÌNH-CẨM

MỘT XỨ CÒN CÓ NHIỀU THỨ VẤN
THAN KHÓC ỦY-MỈ LÀ XỨ CÒN PHẢI
CHÌM ĐẮM CHƯA BIẾT ĐẾN BAO GIỜ

BA dân tộc Trung-Hoa, Cao ly và Việt - nam cùng đúc theo một khuôn tư-tưởng tánh cách, thành ra cả ba cũng phải dồn một cục bại-vong như nhau là phải: chuyện gì cũng quen chuộng tình-cảm, chớ không chịu hiểu xét bằng lý-trí. Cho đến sự sanh tử tồn vong của quốc-gia mình, đáng lẽ phải lấy lý-trí mà suy xét nguyên-nhơn rồi lo sao bỏ-cứu bằng việc làm mới được, nhưng đầu này chúng ta chỉ nói rông chuyện tình-cảm.

Một tích cũ trong Tam-quốc hão ai cũng nhớ.

Đồng-Trác chuyên quyền, làm nguy Hán-thất, bá quan văn võ hội nhau lại rồi ngồi khóc. Tào-Tháo gạt đi:

— Các ông khóc từ tối đến sáng, hết nay tới mai, có khóc chết được thẳng Đồng-Trác bao giờ. Ta phải nghĩ cách thực-hành gì để trừ gian cứu quốc mới được chớ, khóc mãi có ăn thua gì đâu?

Đó chính là một bài học bảo người ta phải lo nước thương nước bằng lý-trí chớ không phải tình-cảm.

Trung-quốc ở bên cạnh anh cường-lân Nhứt-bổn, bình nhứt dư biết nó sẽ cướp mình, nhưng chỉ kêu gào đề-kháng bằng văn-chương, tình-cảm, chớ không lo dự bị thực lực sao cho sung túc; đến lúc lâm nguy lại mãi trông mong tin cậy nơi lòng tốt của nước này nước kia can thiệp cứu giúp mình, cũng là chuyện tình-cảm nữa, chỉ thấy kết-quả là sự thất vọng và sự bại-vong đó.

Bà con mình muốn cho tổ-quốc có ngày tự cường độc lập, là việc phải dùng lý-trí để tìm những phương pháp phân-đầu thực-hành, nhưng hầu hết chúng ta chỉ biết thổ than vơ vẩn, trông mong hảo huyên, rông chuyện tình-cảm đầu đầu.

Vấn-đề lý-trí và tình-cảm thử đem ra bàn để cảnh-lĩnh chung tưởng là việc thiết thực cho nhơn tâm thế-đạo ta lắm.

TA nên nhận-định rằng lý-trí là khoa-học, tình-cảm chỉ là văn-học. Người lý-trí và người tình-cảm khác hẳn nhau.

Giả-tả đọc sách hay xem diễn một tấn tuồng, nếu là bi-kịch, tất người tình-cảm phải than thở

xót thương, đến sa nước mắt; nhưng người lý-trí thì thái-nhiên bất động, vì trong óc anh ta dư biết đó là chuyện giả dối, và còn trở lại cười anh chàng tình-cảm « khéo dư nước mắt khóc người đời xưa ».

Anh lý-trí xem nhứt thiết việc đời đều có nhơn-quả. Ví dụ ai thuật lại cho anh ta nghe câu chuyện hồi nãy một chú sơn-đá đánh cú một người xe kéo đau điếng, anh ta chỉ cho là chuyện nhơn-quả tất nhiên, chớ không cần có cái tâm-tình than thở xót thương kẻ yếu. Vì anh biết rõ nguyên-nhơn là tại người xe kéo còn ngu hèn yếu đuối, mới bị chú sơn-đá kia ý-mạnh đã mình. Trái lại nếu vạ-khôn ngoan và có bắp thịt cho to, sức lực cũng mạnh, thì tất anh đánh trả chú sơn-đá ngay, không hề chịu nhịn.

Sanh nhảm cái cảnh-ngộ dân-tộc yếu hèn bị người ta áp-bách, thời thì anh tình-cảm chỉ biết tối ngày thổ than, rồi để ra không biết bao nhiêu là thứ văn-chương thì phú chứa đầy những hơi thở dài, những hàng nước mắt. Trong khi đó, anh lý-trí không thêm than khóc gì cả, chỉ lo làm việc thực-tế mới là có ích cho vận-mạng tiền-đồ của quốc-gia chủng-tộc mình. Anh biết ở đời này hay đời nào cũng vậy, mạnh được yếu thua, khôn sống mống chết, miếng thịt kẻ yếu là món ăn cho kẻ mạnh, chính là công-lý tự-nhiên. Nếu mình muốn khỏi làm cái thân bị người ta áp-bách thì phải lo sao cho có cái năng lực đứng đề họ áp-bách mình mới được, chớ ra thổ vào than, sụt sùi khóc lóc mãi có ích gì cho thực-tế đâu.

Bởi vậy những dân-tộc như Tàu hay mình đây chẳng hạn, muốn thương nước cứu nước, phải rán làm người lý-trí thực hành hơn là tình-cảm vô ích. Những nước họ giàu mạnh, vốn nhờ có số người lý-trí đông hơn.

Không phải tình-cảm là tánh

xấu, cũng không phải nên cự-tuyệt hết thấy tình-cảm, nhưng nếu mỗi việc gì, mà nhứt là việc thương nước cứu nước, ai cũng tình-cảm nhiều hơn lý-trí thì nước phải suy nhược mãi.

Con người lý-trí luôn luôn nghĩ việc thực-tế, tư-tưởng bao giờ cũng vững vàng nhứt định bất kỳ gặp nỗi khó-khẩn gì cũng không thể làm đổi thay-rung chuyển được tư-tưởng của anh ta. Không phải như anh tình-cảm hay tùy thời đổi-dời tư-tưởng tâm-tánh. Ví dụ lúc anh vui vẻ đắc ý thì anh dõm-bóng trắng cho là xinh-đẹp, tươi-sáng, anh ca-tụng nó đủ điều bằng những lời thơ câu hát có vẻ lạc quan lưu-lộ ra ở mỗi chữ mỗi vần của anh. Chừng khi anh buồn thì cũng cái bóng trắng đó thôi, giờ anh thấy nó sao thê-lương ảm-đạm đão đẽ, rồi anh đem về buồn bã nhuộm đầy câu văn dọng hát.

Rất đôi anh mơ-màng tưởng tượng như mặt trăng cũng biết nói biết đi, có tình có tứ với mình, cho nên anh ở cảnh tha-hương dóm lên chị nguyệt mà phát ra những câu như vậy thì biết:

« Trăng nếu có tình chắc nhớ ta
« Mỗi năm mỗi gặp ở làng xa

Fôi cho câu Đường-thi đó (Nguyệt-nhược-hữu-tình-ưng-thức-ngã, niên-niên-tương-kiến-tại-tha-hương), thật là hết sức biểu-lộra cái tánh người Đông-phương nặng nề tình-cảm đến đâu. Ngay trong lúc Hoa-Nhứt chiến-tranh này, ta thấy thiếu gì người Tàu phôi đầy tình-cảm trong văn-chương, cho đến trong những bài văn cổ-động dân-tâm, mà cũng vẫn dùng cái dọng gần giống như hai câu thi xưa trên đó.

Với người lý-trí, thì mặt trăng ở đâu mà không thể, bất-quá nó chỉ là một tinh-cầu chết vậy thôi.

Coi qua trang 4

3 quyền hay 1 sô?

Vì có nhiều độc-giả ước-muốn, nên chúng tôi vui lòng kéo dài kỳ hạn tặng 3 cuốn sách hay 1 tấm giấy số cho vị nào gởi trả trọn 1 năm báo (7p.37) bằng mandat hay lại nhà báo đóng tiền (7p.00). Nhứt định kỳ hạn đến 30 Novembre thì miễn lệ kính tặng này.

CÔNG LÝ NGŨ-GỤC



MỖI ngó tằm hình này, chắc hẳn cảm-tưởng của ai cũng là một câu hỏi: — « Mấy cụ đạo-mạo nghiêm-trang cầm câu pháp-luật mà ngồi ngủ-gục lên gục xuống như vậy thì công lý ở đâu không biết ».

Thiệt, nông-nổi thế đó thì Diogène thấp-đuốc giữa ban ngày cũng không tìm đâu cho ra Công-lý.

Nhứt là công-lý quốc-lẽ. Vì hai vị quan-tòa ngồi ngủ-gục đây chính là hai quan-chánh tòa Quốc-lẽ Pháp-đình ở La Haye.

Hèn gì giữa thế-giới không có những cảnh-tượng lớn-nuốt nhỏ, mạnh-hiếp yếu-hoài?



CHUYỆN MỖI TUẦN

CHƠI BÁO

SAU mấy ngày nghỉ lễ-thanh-mình của tây-rời, chúng tôi trở vào làm việc còn đang uể-oải bần-thần, vì chưa tiêu-tan hết cái dư-vị của mấy hôm nhàn hạ tiêu-dao, thì bỗng tiếp-được bức thư này khiến cho chúng tôi phải hớn-hở vui-mừng về chỗ biết thêm một vụ mới lạ.

Cholon 30 Octobre 38

« Kinh-lời thăm-ông chủ-báo « MAI » đặng-mạnh-giỏi. Sau này « tôi-thưa với ông, tôi có chơi « nhứt-báo của ông 6 tháng . . . « Nhưng nay vì tôi mắc-ruộng « nương-lúa thóc đa-đoan công « chuyện quá, cho nên tôi không « chơi nữa. Ông-tính coi tôi còn « thiếu-tiền báo bao-nhiều, chừng « có người nhà báo ghé-thầu, tôi « sẽ trả thêm v.v... — X. »

☉

Sự mới-lạ đem-đến cho chúng tôi, là hai tiếng «chơi báo.»

Chắc có độc-giả vội-vàng cho là hai tiếng vô-nghĩa. Bởi-hỏi-nào-tôi-giờ, người ta chỉ-nói-chơi-chó-mèo, chơi-cờ-bạc, chơi-đá-gà, chơi cá-ngựa, hay là chơi-những-thứ gì-nữa-then chơi, còn báo-chỉ-thì chỉ-mua-để-đọc-bài-xem-tin, chớ có ai lại chơi-báo-bao-giờ?

Nhưng sự-kinh-nghiệm-bảo chúng tôi-phải-tin-hai-tiếng-ấy-có-nghĩa. Ai-muốn-soạn-một-bộ-tự-điển-Việt-nam-cho-kỹ-lưỡng, thì nhứt-định-phải-ghi-thêm-nó-vào-dưới-mục-giải-thích-chữ « báo » mới-được.

Sự-thật, xứ-mình-cũng-có-những người-mua-báo-làm-một-thủ-chơi-như-là-kẻ-khác-chơi-cây-kiềng-hay tranh-ảnh-vậy. Nghĩa-là-chỉ-mua-báo-vì-tình, vì-danh, vì-sự-trang-

hoàng-cho-ra-về-trưởng-giã-chớ không-phải-mua-để-mà-đọc. Người ta-vô-nhà-các-ông, thấy-có-án-văn-hay-tủ-sách, bày-la-liệt-năm-bảy-thứ-báo-còn-để-nguyên-bằng-chưa-mở, hay là-tập-báo-chưa-rọc-ra-bao-giờ. Cũng-có-lẽ-chủ-nhơn-mắc-bận-công-việc-quá, mua-báo-mà không-đọc-được, nhưng-có-lẽ-đầu-nội-nhà-chẳng-có-một-ai-rỏ-đến? Cũng-có-khi-chữ-nhơn-chỉ-mua-báo-để-bày-làm-cảnh-chơi, tỏ-ra-mình-cũng-là-người-năng-văn-hiểu-học-như-ai-nhưng-hoặc-không-biết-chữ, hoặc-không-ham-sự-đọc, sự-biết, cho-nên-báo-gởi-về-cứ-xếp-đống-trên-bàn-lăn-lóc-trên-ván, như-có-trình-nữ-dã-dầu-dãi-tuyệt-sương, nhưng-vẫn-còn-trơn-lãnh-thần-giá.

Vì-độc-giả-viết-thơ-cho-chúng-tôi-nói-mình-chơi-như-báo, hình-như-là-kiểu-vậy-đó-chẳng?

Nhưng-chúng-tôi-tiểu-dùm-ông không-rảnh-mà-chơi-như-báo-nữa. Vì-nội-sắc-cuộc-chơi, chúng-tôi-đổ-ông-tìm-ra-cuộc-chơi-nào-rẻ-tiền-mà-thanh-nhả-hơn-là-chơi-báo.

Thiệt-vậy, chơi-bài-bạc-dã-thức-đêm-hại-sắc-lại-có-lúc-bán-cả-gia-viên; chơi-mèo-mỏ-nếu-không-rước-lấy-vi-trùng, mà-rũi-bà-vợ-xách-chối-đi-tìm-được-cúng-nguy; chơi-cồng-danh-hàm-phẩm-thì-tất-tồn-kém-to, mà-lại-phải-vác-túi-bạc-đi-cầu-cạnh-người-ta-mời-được. Nhảm-lại-có-thủ-chơi-gì-ít-tốn-mà-ra-về-nhà-tri-thức-cho-bằng-chơi-báo, sao-ông-lại-bỏ-nó-đi?

— M —

Kỳ tới

- ▲ Bài của Hoàng-tinh-Nam trả lời Nam-phương-Sóc về bài đã trích đăng trong Mai kỳ rồi.
- ▲ Viết báo mượn của NG.-TẤN-PHƯƠNG
- ▲ Thế-giới-chỉ-có-một-nước-thái-bình-an-lạc, là nước có vua đàn bà.
- ▲ Tiếp-theo-chuyện-đại-bi-mật-9-ngày-mất-Quảng-châu.
- ▲ Tôi-vô-tội (Truyện-ngắn của Trang-sâm)

▼▼...

Tình-cảm và lý-trí

(Tiếp theo xã-thuyết)

Hình như tôi đã đi xa vấn-đề, vì đã đem thơ ra so sánh tình-cảm của nhà văn-học với lý-trí của nhà khoa-học; thì tình-cảm là một yếu tố văn-học không thể thiếu được, và cũng không nên so đo với lý trí khoa học làm gì. Song chủ ý tôi muốn cực tả cái tình-cảm con người nếu để quá nồng nàn tràn ngập ở trong văn-chương học-thuật, có hại cho thi-đạo hơn tâm và tiền-đồ chúng-tộc không phải là nhỏ. Ta không xem hiện thời trong cửa hàng sách của ta, đây đây những tác-phẩm làm sa ngã người đọc bằng thứ tình-cảm viển vông mê hoặc đó sao? Gọi là tác-phẩm có lý trí ít nhiều chẳng phải rất hiếm.

Chúng tôi muốn sao bây giờ bà con ta biết lý-trí để lo tự-cường mình tức là tự-cường cho quốc-gia chúng-tộc; lý-trí ấy cần cho phạm-vi phần-lưu thực-hành đã đánh, mà cũng cần cho phạm-vi văn-chương học-thuật nữa. Cái xứ có nhiều văn than khóc ủy-mỉ là xứ còn phải chìm đắm chưa biết bao giờ cất đầu lên!

T. V.

Đầu xảo Hanôï

Ai muốn đi xem đầu xảo năm nay

Xin ghi tên trước ngày 10 Novembre 1938

Giá tiền 45p.00 đóng trước 10p.00

Ngày đi 12 Novembre. Ngày về 21 Novembre 1938. Lúc này đường sá thông thương và yên ổn như thường xin chư-vị đi chơi kéo ồng.

NGUYỄN KHÁC NƯƠNG

98 rue Lagrandière

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sám - Nhung Bô -
Thận - Tinh

hiệu «ME CON» 1 ve Op. 61
trị đau lưng, mỗi một, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém.

Bô-Đào-Tiên chỉ khái lộ

Công hiệu linh-nghiệm thế nào?

* Thì thứ thuốc

hiệu «ME CON» 1 ve 1p.50 uống
nhiều ngày trị ho lao trong ba
thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn,
mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-
toàn công-hiệu chắc chắn.

* Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG

130, rue de Paris - Cholon

Téléphone N° 30.333

Nên noi... Nên nghe...

SỰ công bằng sớm muộn thế nào cũng phải có ngày phát hiện. Chúng tôi tin chắc như thế.

Trước kia, trên mặt báo này thường kêu gào mãi về việc ăn-xá chánh-trị-phạm mà lại còn quân thù, là một cái oai-điền dơ-dang và vô nghĩa. Cùng lên tiếng với bạn đồng nghiệp, chúng tôi yêu cầu nhà đương cuộc nên bỏ cái chế độ ấy đi.

Nay được tin rằng quan toàn quyền Brévié đã từ xa bên Bộ cho những chánh-trị phạm được ăn-xá, từ đây không bị quân thù nữa. Nghĩa là họ được hoàn toàn tự do.

Vậy mới phải chờ.

BÁO-giới Bắc-kỳ mới nhóm đại hội và gửi một bức thư thỉnh cầu qua bộ Thuộc-địa xin cho báo Bắc cũng được hưởng sự tự do xuất bản theo như chỉ dụ 30 Août 1938 đã ban hành trong Nam.

Chúng tôi thiết tưởng báo-giới trong Nam ta nên hãy tổ đấu gì ra để tán thành và ủng hộ việc yêu cầu chánh đảng của các bạn đồng nghiệp Trung-Bắc. Không lẽ mình được cửa mở cho đi một mình, để anh em ở lại sau cho đành.

Hội A. J. A. C. nghĩ sao?

TIN các báo Tàu mấy hôm nay cũng lộ xôn quá, chẳng biết đầu là phải mà nghe.

Có báo nói Tướng-giới-Thạch xuống Thiệu-quan chỉ huy quân đội kháng Nhật ở Hoa-nam. Có báo lại nói Tướng đang chỉ huy quân sự ở Trường-sa (Hô-nam).

Theo chúng tôi nghĩ, sự thể đã đến hôm nay, đầu Tướng chỉ huy quân sự ở Thiệu-quan hay Trường-sa thì cũng như ở Võ-Hơn là cùng. Vì không cho những đạo binh ruột của mình giao chiến với giặc trận nào, hề giặc đến gần thì lại rút những đạo binh chủ lực ấy đi, nói rằng để bảo toàn thực lực.

VƯƠNG-khắc-Mẫn ở Bắc-bình đã xuống Nam-kinh.

Chánh-phủ Tân Trung - hoa Dân-quốc sẽ thành lập nay mai.

Nhật lại đúc ra thứ tiền riêng, và phát hành thứ giấy bạc riêng, cho những nơi ở nước Tàu mà Nhật đã chiếm cứ.

ĐẠI-hội - đồng Kinh-tế nhóm hôm thứ tư rồi, có một việc đáng chú ý là cái dự án của chánh-phủ lập ra Thực-dân-cuộc (Office de Colonisation). Chủ ý nhà nước tìm cách giải quyết vấn-đề nhơn-mân cho xứ Bắc, muốn đem nông dân Bắc dời bớt vào Nam và sang Mên Lèo.

Việc « thực dân nam-tấn » là

một việc tự nhiên của dân-tộc Annam từ xưa. Nhờ vậy mà bờ cõi nước Nam từ Bắc mở mang lần hồi mãi tới mũi biển Camau. Thuở chưa có Bảo-hộ, dân - tộc Việt-nam cứ tự nhiên đi tới trên bước nam-tấn của mình, người Bắc vào Nam, người Nam sang Mên, cơ-hở tràn lấn cả đất nước Cao-mên nếu không có cái chế độ mới đã bóp bết lại.

Bây giờ, cái chánh-sách « chia ra mà trị » đã đem việc di-dân tự nhiên thuở xưa làm thành vấn-đề tổ-chức, rồi mỗi xứ có một địa phương chủ nghĩa, phản đối lẫn nhau.

NHƯT là các ông tây đại-biểu hai xứ Mên Lèo cực lực phản đối việc di-dân Annam qua hai xứ ấy.

Người ta sợ dân Annam tràn qua hai xứ ấy đông quá rồi đồng-hóa cả người bản-xứ và chiếm cứ cả đất bản xứ nữa.

Sự thiệt, dân tộc ta từ xưa vẫn có tài đi chinh phục đất người một cách êm ái lắm mà.

Rốt cuộc cái dự án thực-dân của nhà nước chỉ được Đại-hội-đồng tán thành cái đại-cương, còn về phương pháp thực hành phủ cho ủy-ban xem xét lại đã.

XỨ Đông-dương đang cần tuyên truyền đúng đắn cách nào cho chánh-giới và dư-luận bên Pháp hiểu rõ tình hình cảnh-ngộ của dân thuộc-địa, thì những việc mình trông mong cái cách chánh-láng mới để được thực-hiện nhờ sức ủng-hộ của quần-chúng Pháp.

Naug việc tuyên truyền ấy chỉ h minh chưa tổ-chức thực-hành được, chỉ thấy lâm ông tây đi qua xứ mình chơi rồi trở về tuyên truyền sai lầm bá láp, thật là đáng rầu.

Ví dụ M. Cortial là một người đã được bộ Thuộc-địa chịu lữ-phí cho qua du-lịch Đông-dương, lúc trở về y viết trong báo Excelsior, nói mình « được dân Mọi ở Saigon tiếp rước bằng thứ âm nhạc kỳ khôi, và thấy người bản xứ cha-sát hai miếng cây cho bặt lửa ra. »

Ở Saigon mà có Mọi, hỡi trời?

Viết báo chưa đủ, có một ông khác, M. André Reuze, lại nói trong máy vô-tuyến-điện, chế cười mấy thầy thơ-ký annam viết chữ tây kỳ cục nọ kia. Sự chế bai ấy làm cho chính một người tây phải bất mãn, nói rằng: — Ông André Reuze nên biết hiện thời có mấy muôn người annam nói và viết tiếng tây rành rẽ, nhưng không được 300 người tây biết viết quốc ngữ annam cho nên thân mà.

NAY mai, Đại-hội-đồng Kinh-tế sẽ thảo-luận tới một vấn-đề rất quan-hệ mà dân-chúng đều ngóng trông nơi thái-độ cương-quyết của các ông đại-biểu ta: Cái dự-án nhà nước định hạn chế các vị độc thuốc bắc.

Lâu nay chúng tôi vẫn ăn cần

phát biểu ý kiến về vấn-đề quan hệ này, và cách một số báo trước (số 58) có đăng bài điều-trần của một nhóm dân-chúng viện đủ mọi lẽ đáng đắn, kêu ca nhà nước không nên hạn chế thuốc bắc, là món đang cần dùng và thích-hiệp cho dân nghèo xứ này. Trái lại, nhà nước nên giúp người annam mở mang y khoa tổ-truyền, và giúp các nhà bào chế thuốc nam thuốc bắc trong công việc nhà nghề họ mới phải.

ĐA gọi là thuốc để trị bệnh, thì thuốc của xứ nào mà không có ít nhiều vị độc. Thuốc mà không có vị độc, thì lấy gì công-phạt những chứng bệnh nguy cấp khó khăn?

Ngay thuốc tây, bộ không có những vị thuốc có tánh độc sao? Nhưng không hề thấy bộ Vệ-sanh bên tây vì lẽ đó mà hạn chế và cấm đoán các nhà bào chế dùng dùng bao giờ. Muốn vệ-sanh trừ hại cho dân, nhà đương-cuộc ta hãy tìm cách đề phòng kiểm xét sao đó tự ý, chứ cấm nhà bào chế thuốc bắc dùng các vị độc, và cấm các vị ấy nhập cảng, thì không khác nào giết chết y-khoa bản xứ, và lại bị kỳ ngộ này chỉ như là mở đường kia cho các vị thuốc: sẽ buôn lậu và vô lên trong xứ, chừng đó còn hại bằng mười.

CÁC nhà bào chế thuốc nam bắc nghe tin này mà xôn xao lo ngại là nhứt. Nếu cái dự án hạn chế mà chuẩn-y thực hành có lợi ích gì cho mặt vệ sanh phòng bệnh của dân ở đâu chưa thấy; hãy biết là ngay bây giờ có thiệt thòi lớn cho một số người rất đông, vẫn kinh-doanh sự-nghiệp lớn lao về y-khoa tổ truyền và đóng góp vô công nhò không phải là ít, lại có thiệt thòi ngay cho con nhà nghèo có bệnh nữa.

Đầu sao dư luận cũng đồng tình với các nhà bào chế đúng đắn. Chúng tôi tưởng chắc các ông đại biểu Đại-hội-đồng cũng hiểu những lẽ thuốc bắc cần dùng cho người bản xứ thế nào, và tất các ông lại như năm kia, sẽ trả lời cái dự án hạn chế bằng một tiếng « không được! »

PHẦN đông nhơn dân rất lấy làm tiếc sao quan-thống-đốc Pagès vội về nghỉ bên tây trong khi ngài đang làm nhiều việc có ích lợi cho dân bản xứ.

Nhưng dân cũng mừng được thấy vị quan tậm thế chức ngài là quan quận trưởng Rivoal, đã từng chủ trương vận mạng Nam kỳ với lòng sốt sắng và lượng khoan nhơn.

Namky - Hanôï HAIPHONG và TOURANE

Những người sanh đẻ ở bốn chỗ ấy đều cần mua mỗi người một bộ Dân-Luật Nam kỳ, in kỳ nhĩ để trong gia-đình mà coi cho biết luật-lệ về việc cha con, vợ chồng, hộ tịch, trẻ vị thành-niên, thú hộ tài sản, quyền sở-hữu-chủ, quyền ứng dụng thâu lợi, việc di-sản, việc tương phân, hương hỏa v.v.. Các vị tại mất tây nam đều khen ngợi bộ sách ấy, đại khái như quý ông thống-đốc Pagès, Rivoal, de Tastes, đốc-lý Bay Landry, nghị-trưởng de Lachevrolère, tham-niên Berland, chánh tòa Weil, giáo-sư Mallet-ret, trạng-sr Kim, Naurong, Tháo, đốc-phủ Lán, Đường Lộc, kỹ-sư Trần-văn-Hiến, quân-hạt nghị-viên Dươc, giáo-sr Gòn, thừa biện Ái, cùng các vị cai phó tổng, hương chức làng v.v.

Dân-Luật Nam-kỳ in kỳ nhĩ	1330
Ấn tòa (kể 40 vụ kiện hộ)	120
Việc làng tổng	070
Luật Lao-động	070
Mua chung cả 4 bộ thì được bớt môn	
hoa hồng 20 %, tiền cước mỗi quyển	
là 0\$10. Có mua sách xin để thư và	
mandat cho tác-giả:	
Cử-nhơn luật Phan-văn-Thiết	
L. giáo-sư Cổ-văn	
N° 43 rue Aviateur Garros, Saigon	

PHONG, BAN, ĐEN

Con nít thường hay có chứng Phong, Ban, nếu cho uống không nhầm thuốc, để diện trị thì nó sanh biến nhiều bệnh nguy đến tánh mạng, chứ chẳng vớ. Vậy ai có con nít nếu mới ăm đầu, phải để phòng trước, thì cứ cho uống thuốc CHÁU-PHÁCH-TÁN hiệu ÍCH-NGUON-ĐUONG nội trong nửa giờ thấy hết. Vì thuốc này công hiệu cấp kỳ và chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít: Phong, Ban, Q, sủ, ỉa mửa, ỉa nước, đau bụng, ễn lưng, khóc đêm, sinh bụng, làm kinh, trực thị v.v.v.. trăm bệnh không sai một, nên mua để phòng mà nuôi con nít.

Giá mỗi ve Op.20

Thuốc HO bao sáp hiệu ÍCH-NGUON-ĐUONG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào bì kịp, người lớn con nít đều uống được.

Giá mỗi hườn Op.15

Hỏi mua trong các tiệm thuốc Bắc khắp lục-châu.

Tổng phát hành 295 Phú-nhuận-:SAIGON.

AI CÙNG NÊN NHỚ

-1- Trong bà con, ai có cần chỉ về về pháp-luật thì hãy đến nơi Phòng Văn úa ông Phan-văn-Thiết n° 43 rue Aviateur Garros Saigon. Mỗi lần có vấn về một khoản giá 5 đồng ngoài ra có làm việc gì khác thì từ 15 đồng tới 100 đồng.

Madame

Tương-van-Huân
200, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (60% contre remboursement)

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐU'ÔNG
59, Quai de Belgique -: SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Vach tâm màn Dai-bi-mat

9 NGÀY MẮT QUẢNG-CHÂU

HỒI nào tới giờ, ai không nghĩ Hoa - nam là phạm vi thể lực quyền lợi của Anh, chắc Nhựt không dám động tới, nếu Nhựt cả gan thò tay vào đĩa bánh đó không khi nào Anh để cho yên dân.

Hồi nào tới giờ ai không nghe tiếng binh lính Quảng-đông đông cầm thiên-chiến, nếu Nhựt xâm lược Quảng-đông tất phải đổ ra bao nhiêu máu và đánh chết vật cả năm cũng chưa chắc lấy được nơi quê hương cách mạng của Trung-quốc.

Nào ngờ Nhựt-bổn lấy Quảng-châu dễ dàng như chơi, chẳng những người Anh không dám hó hé can thiệp, mà ngay đến tướng sĩ Quảng-đông cũng chẳng dám kháng cự gì hết mới kỳ.

Ai nghe tin cũng phải ngẩn ngơ, sững sờ.

Ban đầu chúng tôi không biết phải giải nghĩa ra sao, chỉ cho là tại việc phòng thủ sơ sài. Té ra chúng tôi đoán trúng sự thật.

Mấy hôm sau có các báo bên Tàu qua, mới rõ lại việc mất Quảng-châu mau lẹ, có nhiều ẩn tình vừa đáng khóc, vừa tức cười, mà chính dư luận Tàu cũng phải trách nhà đương cuộc mình phòng thủ lười thôi mới ra nông nỗi. Họ kết án Ngô-thiết-Thành, Dư-hán-Mưu nặng lắm.

Đây chúng tôi xin tóm góp những sự kiện văn ở trong báo Tàu ra cho độc-giã xem.



TRƯỚC khi chưa có quốc-nạn, nhà đương cuộc Quảng-đông mở ra công trái vay được của dân 3000 muôn nói rằng để sắp đặt quốc phòng, nhưng quốc phòng vẫn để lười thôi, mà số tiền thì tiêu tan đâu mất. Từ lúc kháng chiến với Nhựt, không ngày nào mà nhà đương cuộc quân sự không tuyên bố rằng Hoa-nam vững vàng như thành sắt.

Ai đề công cuộc họ về Quảng-đông lo lắng sắp đặt hơn một năm, mà để cho có 9 ngày trời, quân giặc noi theo đường quan-lộ, tung hoành hơn 6 trăm dặm, rồi vào ngay giữa tỉnh thành mình dễ dàng như chơi, thật là một chuyện quái lạ, cổ kim chưa có.

Cái chữ nhơn là bởi nhà quân-sự không lo phòng bị gì trước, để khi giặc vào tận nhà, rồi lính quýnh với nhau, không chống chọi gì, chỉ đốt cháy thành quân giặc còn phải đánh nhau

THẤY PHẦN NHIỀU BÁO TÀU NÊU CÁI ĐÀU - ĐỀ GAY GẮT NHƯ VẬY:

— « Xin hỏi những lãnh-tự quân chánh là bọn Dư-hán-Mưu Ngô-thiết-Thành mặt mũi nào đối với Quảng-đông dân chúng ? »

rồi bỏ chạy, như thế thì báo sao nhơn-tâm dư - luận không phải kinh quái sao được, và báo trách-nhiệm không phải ở nhà lãnh-tự quân-sự thì còn ai ?

Xét ra quân Nhựt trực rịch nam-xâm bắt đầu từ ngày 1er Oct. Nào là binh lính cắt đặt rộn ràng ở Đài-loan, nào là tàu giặc tới lui tấp nập trên Việt-hải, cho đến các báo cũng có đăng tin và chính nhà đương cuộc cũng đã dò biết tin tức giặc sắp xuân-động. Bởi vậy có hai đạo binh tinh đi lên Võ-Hơn, nhà đương-cuộc hạ lệnh ngưng lại không đi, lại bỏ tri mấy đạo khác nửa đóng giữ ở gần Quảng-châu. Phải chỉ nhà đương cuộc biết lợi



DƯ HÁN-MU

dụng 6 ngày ròng rã đó thì có thể ứng-phó thời cuộc thông thả. Kịp đến khuya hôm 12, Oct. quân giặc thỉnh linh đồ bộ ở Đài-á-loan, dân chúng tỉnh thành Quảng-châu hay tin, ai nấy đều tức giận khích-ngang, lắm le đợi giặc tới thì đánh một cơn một mất, để tỏ cái tinh-thần Quảng-đông ra cho quân giặc biết. Lòng dân còn vậy, huống gì binh lính.

Lúc bấy giờ người ta ở Quảng-châu vững lòng tin chắc rằng quân giặc còn phải đánh nhau

ở mặt Đông-giang lâu lắm mới đến Quảng-châu được, vì binh-lực Tàu ở Đông-giang hùng hậu lắm. Nhưng người ta đâu có ngờ lúc giặc bước chưa vô nhà, mà ông tướng giữ cửa đi chơi mà-chuộc hay nhảy dầm ở đâu mất không biết.



« Ông sư-trưởng 152 ở đâu, xin tức tốc về phòng nghe ? »

BUỔI tối hôm 12 Oct. quân Nhựt ở dưới chiến-hạm sửa soạn lên bộ ở Đài-á-loan, nhà đương cuộc Anh ở Hương-cảng hay, chờ nhà đương cuộc Quảng-đông không hay biết gì hết. Nhà đương cuộc Anh vội vàng đánh giầy thép và kêu điện-thoại, nạt báo tin trước cho viên-tướng trấn-thủ Huê-châu là Mạc-hy Đức biết mà đề phòng, nhưng Mạc-hy Đức lúc ấy bỏ dinh đi đâu không rõ.

Tối hôm ấy tất cả những người đi coi hát bóng ở các rạp Xi-nê-ma tại Hương-cảng, cũng giữ mình ngó thấy giữa lúc phim hát bóng đang quay, thỉnh thoảng ngưng lại để chiếu ra mấy chữ này ở trên màn vải:

— « Sư-trưởng 152 đâu, phải tức tốc về phòng ! »

Thì ra người ta phải mượn cách chớp bóng nhẩn tin như thế để may ra có Mạc-hy Đức ngó coi, hay có người quen biết thấy rồi cấp báo cho Mạc-hy Đức hay đang về Huê-châu tức tốc vì đêm nay có giặc đồ bộ tại đó, nhưng người ta không tiện nói rõ.

Giữa lúc quốc nạn chi nguy, và lại chính mình làm tướng trấn thủ một đồn quan hệ như thế, Mạc-hy Đức thường bỏ phòng địa Đông-giang mà đi Hương-cảng chơi bài bạc hay nhảy dầm mới tới. Buổi chiều hôm 12, Mạc kiểm cơ nói với bộ hạ rằng mình phải về Quảng-châu để lo quan trên dạy bảo phương-lược phòng giặc, nhưng kỳ thiệt là đi Hương-cảng nằm trong nhà nỷ-nhơn nào, không thì chửi dẫu vô sông bài mà-chuộc nẻo đó thôi. Vì Mạc vốn người háo sắc đa-tình, lại ham mê đồ bạc, mỗi đêm ăn thua đôi ba ngàn là sự thường.

Bình nhựt, Mạc lại dung túng cho bọn côn đồ vô lại ở Đông-giang tha hồ chứa bài và buôn lậu.

Coi qua trang 17



KINH CÁO CHƯ VI ĐỘC-GIÃ VÀ THƯƠNG-GIA

KỲ TỚI "MAI" NGHỈ 1 SỐ



HẮC hẳn chư vi độc-giã cùng các thương-gia có để lời rao trong báo này đều vì sự thật mà nhìn nhận cho rằng: Suốt năm, báo « MAI » cứ xuất-bản đều đặn mỗi tuần 1 số (có tháng 4 số, có tháng 5 số, tức như tháng Octobre mới rồi), chờ không kiếm cơ để nghỉ một tuần nào trừ radip tết. Vì sự yên mẫn chiếu-cổ, nếu nó vắng mặt đi một tuần chắc các ngài phiền lắm. Biết vậy cho nên chúng tôi cố gắng

luôn, không để cho tập báo có một tuần nào gián đoạn, mặc dầu có khi thứ bảy trùng niêm ngày lễ, có khi một tháng phải ra 5 số, và trong một năm có 4 tháng như thế.

Vậy thì bây giờ có vì một sự thế ngẫu nhiên và cực chẳng đã mà chúng tôi muốn xin phép độc-giã và các thương gia cho nghỉ một tuần, tất là được các ngài lượng thứ.

Tuần tới « MAI » xin nghỉ ra một số. Số báo 61 sẽ ra tuần kế theo, nhằm ngày thứ sáu 19 Novembre 1938. Có hai nguyên-nhơn như vậy:

1o Tuần tới có lễ Đình-chiến, các ty sở công-tư nghỉ luôn ba ngày: thứ sáu 11, thứ bảy 12 và chúa nhựt 13 Novembre. Nếu muốn làm kịp có báo đến tay độc-giã trước ngày lễ, thì phải làm sao cho có báo in rồi buổi tối thứ tư để 3 giờ khuya gửi nhà thơ và sáng thứ năm phát hành mới được. Không vậy thì báo sẽ nằm ở nhà thơ, ở các ty sở, nhứt là ở các trạm lạng tổng, luôn trong ba ngày, chắc hẳn báo của chư vi phải chậm trễ và thất lạc đi.

Nhưng tiếc thay một tập báo này, nhà in Testelin không thể gì làm kịp từ sáng thứ hai cho tới chiều thứ tư có báo ra được. Chúng tôi suy tính mãi, rốt lại tưởng nên nghỉ ra số đó hơn là làm hộp tộp, cầu-thả, sợ độc-giã phiền.

2o Do sự kinh nghiệm lâu nay, chúng tôi thấy chỗ bất tiện cho báo ra ngày thứ bảy mà khuya thứ sáu in xong và phát hành Sáng thứ bảy chỉ có chư vi độc-giã ở Saigon Cholon và Giadinh nhận được báo thôi, còn chư vi ở tỉnh xa, mãi tới sáng thứ hai tuần sau mới có báo đọc. Vì lẽ chiều thứ bảy, lúc báo trên Saigon gửi xuống đến nơi, thì ty sở nào cũng nghỉ việc cả rồi.

Bởi vậy chúng tôi muốn nghỉ tuần tới để sắp đặt lại, từ số 61 trở đi xin dời lại ngày xuất bản là thứ sáu mỗi tuần mà tới thứ năm đã in xong và gửi đi. Như vậy thì nội ngày thứ sáu, và ở xa thì sáng thứ bảy là trễ, chư vi đều tiếp được báo trong tuần để xem giải trí ngày chủ nhựt, thế là thuận tiện hơn.

Nhưng nghỉ một số như vậy thì có thiệt thời gì cho độc-giã và thương-gia quảng cáo không ?

Chúng tôi xin thưa ngay rằng không. Vì lẽ tháng Oct. vừa qua, báo đã ra 5 số, tuy tháng này vì có hai lễ trên đây, cần nghỉ một tuần, nhưng mà qua tháng Décembre tới đây chúng tôi lại phải ra 5 số đền bù lại, vậy thì chậm qua chế lại, độc giã và thương gia quảng cáo vẫn không thiệt thời gì cả. Xin các ngài suy xét lượng thứ. Đa tạ.

— M —



Trị bá chứng

DẦU BẢO ĐÔNG

VE-VUON 0.10

Les meilleurs vins se trouvent aux:

CAVES ALGÉRIENNES
Grands vins de France et d'Algérie

Mme PALMADE, Propriétaire
34, BOULEVARD CHARNER — SAIGON

TÉL. 20.458

R. C. 2.565

PHÁP-LUẬT LUẬN-ĐÀM

của

PHAN-VAN-THIỆT

Luật-khoa Cử-nhơn

CHƯƠNG I. — TÀI-SẢN

Có hai hạng tài-sản (biens)

- 1' động-sản (les biens meubles)
- 2' bất-động-sản (les biens immeubles)

A. — ĐỘNG-SẢN

Có hai thứ động-sản :

- a) động-sản vì tánh chất
- b) động-sản vì luật định

Động-sản vì tánh chất.—Những động-sản vì tánh chất là những vật có thể hoặc tự ở mình, hoặc nhờ sức bên ngoài mà chuyển-dịch đi được.

Ví dụ : thú vật nuôi trong nhà và bàn ghế để trong nhà là động-sản vì tánh chất, phải nhờ có sức bên ngoài mới chuyển-dịch được.

Động-sản vì luật định.—Những động-sản vì luật định có sáu thứ :

1'— Những vật-quyền tức là quyền lợi của người thuộc về vật gì, cứ theo cái tài vật của mình có quyền mà hành-sử quyền lợi của mình (droit réel) thuộc về động-sản và tổ-quyền đòi lại hay, là truy tố về một động sản.

Ví dụ : tên Giáp có ăn trộm một con ngựa của tên Ất. Tên này đi kiện tên trước mà đòi con ngựa lại. Quyền đi kiện như thế tức là động-sản vậy.

2'— Những cổ-phần trong một công-ty hay trong một hội thương mại hoặc trong một hội dân sự.

3'— Hàng hóa buôn bán.

4'— Những trái-quyền tức là quyền của người chủ-nợ đối với người mắc nợ thuộc về khoản tiền thiếu (droit de créance).

5'— Những món lợi trái phiếu công-thải.

Ví dụ : tên Bình có mua mười phiếu công-thải Đông-dương. Số tiền lời mà mỗi năm tên Bình lãnh gọi là động-sản.

6'— Những quyền sở hữu thuộc về sách vở, các đồ mỹ-thuật, công nghệ.

7'— Những tàu, bè, nhà cây lá, nhà có thể tháo ra ráp lại được, những vật liệu ở một cái nhà cũ phá ra.

B. — BẤT-ĐỘNG-SẢN

Có ba thứ bất-động-sản :

- a) bất-động-sản vì tánh-chất.
- b) bất-động-sản vì mục-đích.
- c) bất-động-sản vì quyền sử-dụng.

Bất-động-sản vì tánh chất.— Những bất-động-sản vì tánh chất (les biens immeubles par leur nature) là :

NHỮNG PHÁP-LUẬT CHU ĐİỀN CẦN BIẾT

« Trong những bài luật từ số này sắp tới, tôi sẽ góp nhặt
« kỹ càng những điều-khoản pháp-luật mà các vị điền-chủ
« cần biết, các bạn đọc có vườn ruộng nên để ý »

1'— Điền địa (Ví dụ : ruộng sử dụng (biens immeubles par leur nature) ;
2'— Nhà cửa, trờn những nhà là và những nhà có thể tháo ra ráp lại được ;

3'— Vách tường xây chung quanh, lũy, rào ;
4'— Ao, hồ, hào, rãnh, kênh và lòng sông ;

5'— Đê, đập và những công-trình xây đắp để ngăn nước ;
6'— Các sâm-lâm thảo-mộc mọc liền trên đất ;

7'— Các thứ mỏ cùng hầm đá mà chưa khai quật lên ;
8'— Các bông trái, mùa màng trong khi chưa gặt hái, dầu đã chín mặc lòng.

Và đại-phần những vật tuy tánh chất là động-sản nhưng là phụ thuộc cốt yếu của ruộng đất nhà cửa.

2' Bất động sản vì mục-đích. — Những bất động-sản vì mục đích (biens immeubles par destination) là hết thảy các động-sản cất trong nhà đất của mình để dùng về việc khai khẩn, việc ích lợi hay để trang hoàng nhà đất ấy, hoặc đặt vĩnh viễn, hoặc đặt làm thời.

Những động-sản mà người có quyền hưởng lợi tạm thời đặt trong nhà đất ấy vì mục-đích đã nói ở trên thì cũng coi như là bất động-sản.

Tất cả các vật ấy có hiện tại ở trong nhà đất đó mới cho là bất-động-sản.

Ví dụ : những loài súc-vật dùng vào việc cày bừa hoặc để khai khẩn ruộng đất, những điều khí như cây, bừa, cuốc, xuống, những hạt giống rơm rạ, phân tro để trồng trọt bón xới, những máy móc cùng khí cụ để trang tác các sản vật của ruộng đất, như máy quạt lúa, máy đập lúa v.v. máy móc dùng trong các xưởng công nghệ, những đồ vẽ, đồ chạm trổ, đồ trang sức, máy điện thoại, v. v. cá ở trong ao, ong ở trong ổ, chim ở trong chuồng v.v.

3' Bất động sản vì quyền sử dụng. — Bất động sản vì quyền sử dụng (biens immeubles par leur destination) là những vật tuy tánh chất là động-sản nhưng là phụ thuộc cốt yếu của ruộng đất nhà cửa.

Ví dụ : những loài súc-vật dùng vào việc cày bừa hoặc để khai khẩn ruộng đất, những điều khí như cây, bừa, cuốc, xuống, những hạt giống rơm rạ, phân tro để trồng trọt bón xới, những máy móc cùng khí cụ để trang tác các sản vật của ruộng đất, như máy quạt lúa, máy đập lúa v.v. máy móc dùng trong các xưởng công nghệ, những đồ vẽ, đồ chạm trổ, đồ trang sức, máy điện thoại, v. v. cá ở trong ao, ong ở trong ổ, chim ở trong chuồng v.v.

4' Quyền sở hữu ;
5' Quyền hưởng lợi ;
6' Quyền dùng và quyền ở ;
7' Quyền cho mượn dài hạn ;
8' Quyền địa-dịch ;
9' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
10' Quyền thế-đương ;
11' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

12' Quyền thế-đương ;
13' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
14' Quyền thế-đương ;
15' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

16' Quyền thế-đương ;
17' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
18' Quyền thế-đương ;
19' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

20' Quyền thế-đương ;
21' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
22' Quyền thế-đương ;
23' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

24' Quyền thế-đương ;
25' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
26' Quyền thế-đương ;
27' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

28' Quyền thế-đương ;
29' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
30' Quyền thế-đương ;
31' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

32' Quyền thế-đương ;
33' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
34' Quyền thế-đương ;
35' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

36' Quyền thế-đương ;
37' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
38' Quyền thế-đương ;
39' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

40' Quyền thế-đương ;
41' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
42' Quyền thế-đương ;
43' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

44' Quyền thế-đương ;
45' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
46' Quyền thế-đương ;
47' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

48' Quyền thế-đương ;
49' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
50' Quyền thế-đương ;
51' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

52' Quyền thế-đương ;
53' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
54' Quyền thế-đương ;
55' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

56' Quyền thế-đương ;
57' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
58' Quyền thế-đương ;
59' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

60' Quyền thế-đương ;
61' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
62' Quyền thế-đương ;
63' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

64' Quyền thế-đương ;
65' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
66' Quyền thế-đương ;
67' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

68' Quyền thế-đương ;
69' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
70' Quyền thế-đương ;
71' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

72' Quyền thế-đương ;
73' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
74' Quyền thế-đương ;
75' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

76' Quyền thế-đương ;
77' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
78' Quyền thế-đương ;
79' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

80' Quyền thế-đương ;
81' Quyền cầm cố bất-động-sản ;
82' Quyền thế-đương ;
83' Quyền đi kiện để đòi lại một bất động sản.

TÂN-NỮ HỌC-ĐƯỜNG

1, 2, 3, rue du Grand Couronné — CHOQUAN

Chuyên dạy đủ các khoa nữ-công thường thức : thêu, may, cắt, thắt, ép, dệt, bánh, mứt, nấu ăn v.v.. như là các môn : bắc màu, bắc trắng, mức bông, bông đường nắn, bông đường rê (kiểu Gocong) thì rất tươi nhuận, sắc xảo, được phụ-nữ xa gần hoan nghinh, cho là khéo hơn các nơi. Có dạy thêm nhiều khoa nữ-công thực-nghiệp : làm fromage đồ hộp, chế dầu thơm, savon, đồ trang điểm phụ-nữ v.v.. do một viên kỹ-sư hóa-học chăm nom.

Về khoa Pháp-văn có giáo-sư tốt nghiệp ở Đại-học-Đường Paris, dạy nói và viết tiếng Lang-sa thông hạp theo thời thế, học một năm thì rành. Chị em nào có học lực sẵn, có bằng Sơ-học Pháp-việt sắp lên, học càng mau giỏi hơn. Hỏi thăm thêm điều chi xin đình có trả lời và để cho bà Đốc-học trường Tân-Nữ theo địa chỉ trên đây.

NIO-TONIO

DU Dr PÉRIÉ — PARIS

Bổ máu huyết — Bổ tinh lực — Dưỡng thai và sau khi đẻ nên uống giúp cơ quan sanh - dục — Trừ huyết bạch — Ngừa bệnh lao

CÓ BÁN TRONG CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Dépôt général : Pharmacie KIM-QUAN 90, Bonard — SAIGON Téléphone : 21.464

Dịch dùm cô BICH-LAN

2 bài thi của chị-sĩ CAO-LY

(Còn ít bài nữa đăng hết sẽ đình thưởng)

T.T. (Tân-châu)

II. — Tiếc nước thương vua lưỡng

I. — Đồng-đà ơi hỡi lệ tuông

Lúa mọc đèn xưa ngàn bước

Sống thác mấy ai xong nghĩa vụ,

Anh-hùng nẻo chỗ dấy can qua.

Vẽ xưa sông núi còn in củ

Yếm vạmvay râu thấy khác xa

Nên nỗi buồn ghê cơn giấc tỉnh,

Đại-phong ca mãi, hận lòng ta.

II. — Nước mắt nhà tan thấm

Theo sông giọt máu vẫn lưa-lay

Lầm-than buổi trước khôn bề

Hôn ám hôm nay vẫn thấy đây.

Con đồ thương còn xương cốt

Anh tài khóc uống ọc đầu bay

Lưỡi gươm tuyết hận bao giờ tuốt

Cả gọi hồn vàng chỗi dậy ngay.

II — Muốn khóc đồng đã dễ thấy a

Lúa xanh ruộng rộng cảm lòng ta

Sống chết mấy người tròn trách

Nhiệm,

Anh hùng không đất giấy can qua

Non sông vẫn cứ y như cũ,

Nhơn vật xem chừng kém trước

xa.

Ngũ bốn ngàn năm nay đã tỉnh,

Đau lòng thương đọc đại phong ca

II — Nước tan vua mất việc nên

thương.

Vết máu dòng sông vẫn đỏ hường

xa. Nỗi khổ năm xưa khôn nhớ xiết

Cảnh trời u ám nỗi tan sương,

Da bọc xương khô phờ phạc xích

tử,

Người vật như tường gởi đi mà,

Đầu lia cổ cứng bức trưng lương

Cuộc bốn ngàn năm ta tỉnh giấc

Thù sâu biết đến ngày nào trá

Đau lòng gió lớn nổi ngấm nga.

Hồn giống da vàng phải vấn vương

Những bộ Âu-phục
cắt, may đúng kiểu
đều có ký tên :

PARFAIT COUPEUR

79, Boulevard Charner, Saigon

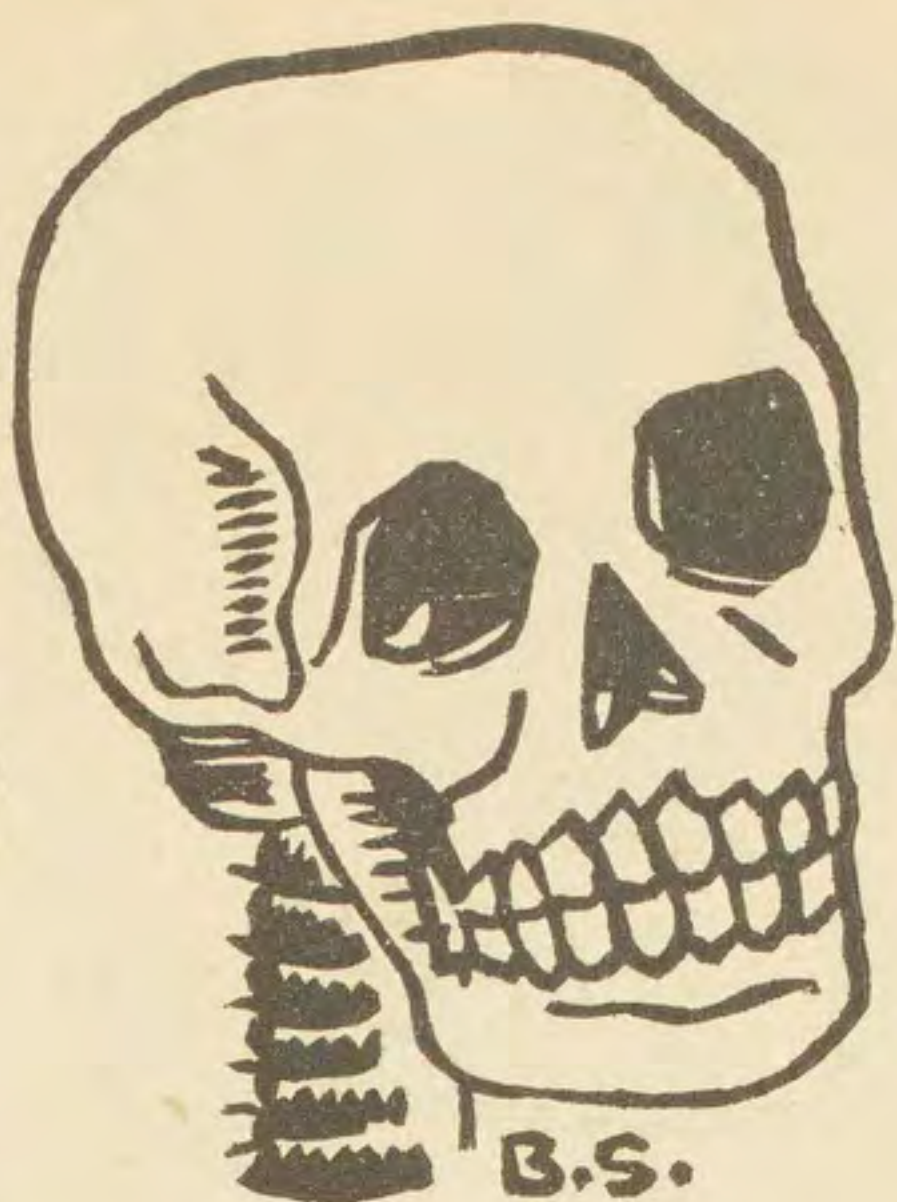
Tiệm mới tổ chức lại rất mỹ
quan có nhiều hàng mới,
lạ, chưa đây có, quý ngài
không nên bỏ qua một dịp tốt



Miss Europe 1930



Miss Europe 1937



Miss Europe 1938

Trải 10 năm nay có người háo-sự — tức là Maurice de Waleffe, người đã qua xứ ta kén chọn 3 cô tây lai Trung, Nam, Bắc sang dự cuộc thi sắc đẹp trong dịp Đấu-xã Quốc-tế ở Paris năm rồi — bày ra mỗi năm một cuộc thi sắc đẹp ở Âu-châu, làm cho bao nhiêu con gái mới lớn lên, hóa ra hoặc kiêu căng, hoặc hư hỏng, hoặc thất vọng. Gần đây dư-luận công-kích dữ lắm, khiến cho các cô thật có nhan sắc không dám dự-thi, chỉ có hạng tầm thường ra dự, rồi người ta cũng phải lựa lấy một cô cho xong chuyện, tức như cuộc thi năm nay, cô trúng giải nhứt, xấu như ma-lem.

Trò chơi này của Tây-phương chắc bị đánh ngả. Vì người ta cho nó làm hư con gái. Vậy mà thỉnh thoảng ở xứ mình, nhứt là các kỳ chợ phiên, người mình cũng bắt chước bày đặt ra cuộc thi sắc đẹp làm gì không biết.

TIỀN TÌNH-LANG ĐI LINH

Lên đưa anh đến đạo Hàng-không,
Đặng có đầu quán giúp quốc-phòng;
Một bước đường xa người đồng
căm,
Trăm chịu ruột quặn nỗi hưng-
vong.
Nén tình vì nước đau gan dạ,
Quên nước cửu tình, then núi

Thôi để việc nhà em tự liệu,
Gắng xoay thời-thế sẵn tang-bồng.
Mlle Băng-Tâm

HOA

I. Khỏi dạn chớ sờn chỗ Lục, Khổng,
Thương em thui thui chốn khuê
phòng;
Ai tình rạn giữ niềm cao thượng,
Ấn quốc khôn nhìn cuộc phá-vong!
Tức trí, chưa thành duyên cá
nước,
Nóng lòng, e ngún lửa non sông
Biển thủy trăm họ còn nhao-nhổ
Ta há riêng vui cảnh Nhục
Bồng?
Hà-Thủy — (Pursat)

II. Dận bão đôi lần em nhớ không?
Ở đời khó lắm rạn gia phòng;
Đã mang nợ nước lo bồi đắp;
Chẳng đề thân em phải vì vong!
Rũi thác toàn danh trong vũ trụ,
May còn đẹp mặt với non sông.
Chữ tình tạm rẽ chia đôi mảnh
Nước gọi thì dân sủng phải bằng
Trương-Vân (Bacliêu)

THU CẨM

Họa vận bài của ông Hồng-Tiêu
đăng báo « MAI » số 56

Thu về nhơn vật thấy bi ai!
Cây cỏ sầu lây, lệ đổ dài.
Quốc cũng môn hơi cùng đất nước



Nhận đà chen cánh giữa đường
mây.

Vô tình thơ bạc lưng trời ẩn,
Tức cánh ngõ-đồng lá gió bay.
Nhớ khúc đờn xưa ông Vũ Bá...
Chung-Kỳ nghe lên, đứt ngang
giấy.

CỬA

Gan sắt rèn trui rạn khí thịnh,
Cái cửa thường giữ mực trung
thành.

Uốn ba tấc lưỡi, người quen mặt
Nghiến một hàm răng, gờ sửa hình.
Thối Mạc cột rường thêm tấn phát,
Khiêu Trần, riu búa kềm vắn-
mình,

Ước gì đừng ép trong khuôn thú
Lợi lạc ai mà dám rẽ khinh.
Hà-Thủy (Pursat).

VỀ CÔ DIỆU-MINH

Họa đáp 2 bài của Hà-Thủy
đăng trong « MAI » ngày 8-10-1938

I. Mè, tỉnh, nào ai rõ Diệu-Minh.
Tục, Tiên hai nẻo biết đầu kinh.
Thương đời nên phải ra lời kẻ,
Mền đạo đầu còn vì mối tình.
Muốn rải từ-bi diu chúng-khổ,
Quyết đem bác-ai độ nhân-sinh
Đức tài trộm thử người đồng-chí,
Hà sợ phạm gian chúng phạm-
bình!

II. Giã ngộ hồi ai thấu Phụng kiêu,
Con tim, khối óc họ bao nhiêu?
Đem vàng thử lửa xem hư thiệt,
Mượn giả tầm chơn rõ hướng
chiều.

Mất tục biết chi tình kẻ thế,
Tâm phạm đầu rõ cảnh ngoài
liêu.

Thiên-cơ ẩn hiện nào ai biết?
Biết dặng cửu người khỏi quạnh-
hiu.

Nữ-p ái Diệu-minh

CHIỀU TÀN

Ánh nắng chiều vàng nhạt
Nùng nịu chưa buồn đi.
Mấy tia vàng dư sót
Ấu-gẽm nhuộm cảnh si.

Gió buồn reo trong lá:
Lá chết đuổi nhau rơi.
Ang mây hồng vội vã
Bay về chốn chân trời.

— Thuyền ai khua bãi sậy?
Lan sóng nước chập chờn...
— Gió chiều tàn hây hây.
Đùa cợt rặng lau non...

Tiếng đi h dẫu đây trời
Giọng ai oán nỗi nùng?
— Phải oan hồn đau khổ
Rên rĩ giữa không trung?

Sương chiều giăng tơ mỏng.
Nắng sợ trốn đi rồi.
Bầu không gian buồng lỏng,
Màu đen phủ lòng tôi...

Nỗi buồn ai gieo rắc,
Trong những buổi chiều tàn,
Cho lòng tôi thắc mắc,
Khi lặng ngẫm...

Sương-Lam

Bàn lại bài thi

- 7 -

của VUA THÀNH-THÁI theo ông Hoài-Nam dịch-nôm

Thăng long hoài cổ

Bề dàu đời đời trải bao nhiêu
Ngoảnh lại càng đau ruột chín chiu.
Bến củ ba chiều trâu mẹp lăm,
Lũy xưa trăm trận cạp năm queo.
Bức tranh mới củ mây Nùng chấm,
Khúc nhạc vui buồn nước Nhì reo.
Hàm-tử Chương-duyên còn đó đó,
Non sông luống để bụi trần đeo.

Bài dịch của Hoài-Nam

LÀM thơ đã là một sự vào chữ « reo » cho nó reo cả
khó khăn, mà chế buồn cả vui, thế mà ông chịn
khen một bài thơ lại không tìm ra được; đánh phải
là một sự khó khăn sửa lại như vậy:

hơn nữa. Giàn xếp ý tứ một *Bức tranh mới, củ, mây nùng, lọt*
bài thơ, như thơ Đường chẳng *Khúc nhạc buồn, vui, nước nh*
hạn, đủ làm cho ta rối ren cả *reo*

óc. Đã vậy, còn phải lựa lọc cân *Ông bảo rằng chữ nùng ă*
nhắc từ chữ cho được xứng đối. *với mới, lọt ăn với cũ, nhĩ ă*
Chẳng thể thôi đâu, còn nhiều *với buồn, reo ăn với vui. Được*
cái tí-mĩ; mà nếu ta khinh xuất *thế cũng tạm cho là được đi!*
cái tí-mĩ ấy thì đủ làm mất giá *Nhưng câu thi ấy là câu thi củ*
trị bài thơ, hay là cả bài thơ bị *ông, của ông là Đầu-Tiếp, ch*
hư hỏng nữa.

Cái tí-mĩ ấy tức là những cái *Nam cả. Vì, ông Đầu-Tiếp nên*
đầu (accent); ở đây không phải *nhớ, bài thi ấy vốn là ông*
đạy cách làm thi mà phải nói *Hoài-Nam dịch nôm bài thơ chữ*
cho thêm dài giọng choán giấy; *của đức vua; chớ không phải*
nhưng tôi muốn nói qua chỗ đó *ông ngụ ý làm ra. Thế thì lẽ t*
cho ông Hoài-Nam và ông Đầu- *nhiên ông Hoài-Nam phải « trun*
Tiếp lưu ý đến cho.

Ông lại còn sửa chữ « Nùng »
và chữ « Nhĩ » làm chữ thường
(minuscule) thì kém vẽ hay của
bài thi nhiều lắm, và mạch lạc bài
thi rã bét hết công. Phải để hai
danh từ riêng (nom propre) ấy,
có thể người đọc mới dễ hiểu
là Nùng-linh Nhĩ-hà. Có sông
ấy, núi ấy, mới ăn nghĩa với
câu: *Non sông luống để bụi trần*
đeo. Chớ chữ « nùng lọt » là trợ
ngữ (adjectifs) « nhĩ reo » là động
từ (verbes) thì ai dám tưởng đến
núi Nùng, sông Nhì cho dặng,
dầu cho muốn lắm đi nữa.

Vậy chớ sửa như thế này có
đặng cùng chăng?

Bức tranh mới củ mây Nùng
chấm,
Khúc nhạc vui buồn nước Nhĩ
gieo.

« Gieo » tức là nước trên cao
gieo mình xuống thấp, có « gieo »
mới có tiếng dội reo được. Mà

nước gieo thì khi khoan, khi nhắt
có cả buồn lẫn vui, như ý ông
muốn. Theo ý tôi nghĩ, ta sửa
lại vậy đã khỏi rườm rà và tránh
bài dịch thi Hán-văn « Thăng-
Long hoài-cổ » của vua Thành-
Thái.

Ông thử ngẫm cả hai câu:
Bức tranh mới củ mây Nùngchấm
Khúc nhạc buồn, vui, nước Nhĩ
reo.

Ông Đầu-Tiếp bề chữ « reo »;
vì chữ « reo » chỉ là vui chớ
không có ngụ ý gì buồn. Ông
muốn tìm một chữ gì khác thay

Và:
Bức tranh mới, củ, mây nùng,
lọt,

Lựa rất tốt của người Việt-nam mới chế tạo
Nguyên chất tơ 100 % : trắng, mịn, bền, không hề nỡ

Ấy là **LƯA-TIÊN VĂN-MINH** và **NHƯ-Y** trừ bán ở
N° 128 rue Lagrandière — 160 rue Lagrandière — 18 rue Garros — SAIGON

Khúc nhạc buồn, vui, nước nhĩ
reo

Có phải câu trên nghe nổi hơn câu dưới chăng? Chữ «mây» ở dưới là chữ bình phải xuống giọng; thêm chữ «lọt» dấu nặng lại càng xuống giọng thêm nữa. Chẳng phải thế thôi, ông chêm chữ «buồn» (bình hạ) trước chữ «vui» (bình thượng) làm câu sau cũng «truyền-nhiễm» theo với câu trên; một cái giọng nghe xuôi-xì.

Sự tình cờ mà có ý nghĩa: bài của ông lại để bên bài «Thơ và Nhạc» của ông Nguyễn-tấn-Phương.

Chúng ta là kẻ phụng sự cho nàng thơ, nên tôi chỉ có ý đem sự phải chăng ra bàn góp với nhau chơi; vì chắc ông cũng thừa biết rằng: mỗi chữ trong một câu thơ phải hô ứng nhau, và cũng cần phải với một giọng êm ái, một điệu nhịp nhàng, như ông đã nói.

Phải hay chẳng nhĩ ? !

NGUYỄN-HỮU-TRƯƠNG



ĐẠI CHÚNG TUẦN BẢO

Số ra mắt 5 Novembre 1938
có những bài :

1) Cách làm cho Nhứt hết dóm ngó Đông-dương. 2) Ương-giới-Thạch và Trần-độc-Tú muốn cho Nhứt đánh Tàu. 3) Chủ nghĩa Mác-Lê-Nin trong con mắt một cô gái. 4) Một thiếu nữ đã làm tan nát nước Tân. 5) Ngôn-ngữ-học trong tiếng Việt-nam. 6) Nước Nga Xô-viết đi về đâu ?

Và nhiều bài khác đọc được !
Tòa báo 48 Mayer - Saigon
Thơ từ, bài vở, tiền bạc do:

M. Phạm-văn-Điều

LẤY KHOA-HOC PHÊ-BÌNH

“TỔ TÂM” Tiểu-thuyết Tâm-lý của ông Song-an
HOANG-NGOC-PHÁCH mới in lại

Muốn cho hợp lẽ cần nhứt phải đặt từ lối phê bình tùy theo yếu-tố từng tác-phẩm, nên chi cuốn « Tổ Tâm » không thể phê bình đột-khởi (critique spontanée), vì yếu-tố nó không phải ở chỗ màu sắc và hương vị. Cũng không phê bình lối sáng tác (critique créatrice) vì nó đầy đủ ở nghệ thuật. Theo lẽ thì phải phê bình bằng lối chính-thống (critique dogmatique) nhưng nhân vật trong truyện chưa phải là quan-hệ hơn, nên đây tôi muốn phê bình quyển « Tổ Tâm » theo lối phê bình khoa học (critique scientifique) vì đại-diểm của nó là một luận đề « tâm-lý và ái-tình ».

Đã là cái luận-đề ái-tình và tâm-lý, thêm nữa là chỗ dụng ý của quyển « Tổ Tâm », mà nếu không dựa vào khoa học thì chỉ là câu chuyện tay đôi, không bằng có, thành ra tôi cần phải biện bạch giữa tình yêu của Tổ-Tâm và Đàm-Thủy theo phép khoa-học. Sự phê bình này do ở công tâm. Ngoài ra, không một ác ý gì hết.

Trong vũ trụ muôn vật đều thuộc quyền thụ-động của tuần-tự tùy bản-thể. Mà nếu bàn về bản-thể của sự vật thì ái-tình và tâm lý thuộc về sức vận động (mouvement de déplacement), của « hiện-chứng », nên bất kỳ bao giờ, thời gian nào, ái-tình cũng còn là ái-tình, tâm-lý cũng còn là tâm-lý. Đây tôi bước vào hai nguyên tố ấy.

Ái tình là một sức thụ-động vẫn tiềm-tàng luôn trong cơ thể người ta, lấy trong sự chiêm-nghiệm thì nó cũng là một sức điện chạy từ đây qua đó, từ đó qua kia.

Theo khoa-học cho rằng luôn luôn trong mỗi cơ-thể của mỗi giống (trai và gái) đều có một thứ điện-lực riêng, (có positif và négatif), và mỗi điện-lực ấy

cũng có một chất từ-khi (fluide magnétique) ở trong con người phát ra. Chất này là những hiện tượng (agents) dung-chuyển của những nguyên-tử (atomes) chung đúc ra cơ-thể của mỗi giống. Chất ấy nó gồm cả tính nết, nhân cách và sức mạnh về sanh lý. Tóm lại nó là một nguyên-lý sanh hoạt (principe vital) của loài người. Nó cũng có tính chất giao-thông như điện và đá nam-châm. Đó là ái tình.

Bởi thế nên một khi trai gái đến thời kỳ phát động thì mặc dầu không biết nhau, chớ hai tiềm-lực ấy ào nập bên trong một cách bỗng bột và mãnh liệt để mong sự phối hợp. Đó là thời kỳ thứ nhứt nghĩa là thời kỳ trai gái khao khát tình yêu và mới được yêu.

Đến thời kỳ thứ nhì, nghĩa là thời kỳ gần nhau.

Thời kỳ thứ nhì, khi trai gái dang gần nhau như trong trường hợp của « Tổ Tâm và Đàm-Thủy » thì thế nào hai sức điện của mỗi người (positif và négatif) cũng phải thành một nguyên-lý trong phạm-vi hoạt động (champ d'action) của phạm-vi hấp-dẫn (champ magnétique) cho được biến thành một sức quân bình (équilibre). Nhưng ở đây, ở trong truyện « Tổ Tâm » thiếu hẳn.

Ái tình chứng theo khoa-học là thế rồi; đến tâm lý thì cũng không ngoài duyên do ấy, nghĩa là lòng người cũng do sức trợ-động của sinh-lý trong cơ thể mà ra. Tình cảm, ham muốn, chán nản, nó cũng không vượt ra ngoài vòng sinh-lý (physiologique) ngoài sức lưu-động của các nguyên-tử (atomes) trong cơ thể con người.

Thế thì cuộc âu yếm của Tổ-Tâm và Đàm-Thủy ở đây không có căn cứ vào khoa-học mà cũng không dính dứ với một kinh nghiệm thực-tế nào cả !!

Tình Chi Em



— Chi về chi bảo với anh

CỦU-LONG-HOÀN ấy nổi danh phương trời

Khắp Nam, Trung, Bắc một lời

Đồng thanh tán tụng: dưới đời không hai

Mỗi tuần anh chị chờ sai

Một hoàn uống thử biết tài thuốc tiên

Bồ thân đau phải xài tiền.

CỦU-LONG-HOÀN
Thuốc đại bổ ở Viên Đông y

V. NGAN



Đứng trước khoa-học, một cặp trai gái nào đã yêu nhau trang, ngồi dưới ánh trăng lên như một cặp vợ chồng thiết vậy. Thiết nghĩ gia-đình Tổ-Tâm có cho tự do ấy thì sự kết hôn của Tổ-Tâm cũng chẳng khó gì. Mà lại nàng sẵn trong óc một lối tự do thì tất nhiên không còn bảo-tồn lễ giáo và tinh thần cũ. Mà tại sao nàng không hoạt động để gần Đàm-Thủy theo tinh thần và quan niệm tự do, lại để chịu chết trong cảnh khắc khe của lễ giáo ? ?

Vậy nàng chết là tại không được gần Đàm-Thủy mà không được gần đó là tại nàng không muốn gần chớ. Sự thật, không phải tại gia-đình và lễ giáo cũ. Cũng không phải nàng là một cô gái sống trong tinh thần và tập quán cũ như tinh thần và tập quán của tác giả, ông Song-An !

SAU đây, cũng nên bàn sơ về hình-thể của truyện.

Bước vào quyển « Tổ-Tâm » cũng như bước vào một ngôi nhà cổ, công phu rất tỉ mỉ, nhưng nó thiếu mất bảo đảm của một nhà chuyên-môn tạo tác. Nàng Tổ-Tâm vai chính trong truyện, một cô gái sống trong tình-cảm rồi chết trong tình-cảm một cách âm thầm, không có một phần đấu do bản ngã tình yêu phát động ra chút nào.

Sở dĩ ông Song-An không cho Tổ-Tâm và Đàm-Thủy gần nhau là tại ông muốn vẽ ra một cảnh mà chơi. Chớ đâu phải tại lễ giáo nghiêm khắc hay gia đình có hủ như ông đã nghĩ ?

Nếu có thì sao Tổ-Tâm và Đàm-Thủy lại được tự do giao thiệp dạo cảnh thiên nhiên trong

làng mạc, tâm hiền và bất giả-cập trai gái nào đã yêu nhau trang, ngồi dưới ánh trăng lên như một cặp vợ chồng thiết vậy. Thiết nghĩ gia-đình Tổ-Tâm có cho tự do ấy thì sự kết hôn của Tổ-Tâm cũng chẳng khó gì. Mà lại nàng sẵn trong óc một lối tự do thì tất nhiên không còn bảo-tồn lễ giáo và tinh thần cũ. Mà tại sao nàng không hoạt động để gần Đàm-Thủy theo tinh thần và quan niệm tự do, lại để chịu chết trong cảnh khắc khe của lễ giáo ? ?

Vậy nàng chết là tại không được gần Đàm-Thủy mà không được gần đó là tại nàng không muốn gần chớ. Sự thật, không phải tại gia-đình và lễ giáo cũ. Cũng không phải nàng là một cô gái sống trong tinh thần và tập quán cũ như tinh thần và tập quán của tác giả, ông Song-An !

Alfred de Musset có nói : yêu nhau mà còn tính trong lai, dĩ vãng. Còn biết lẽ phải. Còn một thứ tình nào khác xen vào thì chưa thật là yêu cực điểm. Chưa có thể chết vì tình yêu.

Thì đây, Tổ-Tâm yêu Đàm-Thủy còn biết lẽ phải :

« Anh ơi ! anh nên nhớ cái thân anh không phải của một mình anh, anh phải làm việc

« cho nhà, cho nước, cho xa-hội. « Anh không thể lấy đời anh mà « phi cho em ! »

Thì đây Đàm-Thủy yêu Tổ-Tâm có một thứ tình luyến ái gia-quyển xen vào được :

« Lúc tôi đang nghĩ như vậy (nghĩ về sự dắt nhau đi trốn) thì trong lòng tôi bỗng bỗng lên, như muốn thi-hành ngay, nhưng tôi lại nghĩ đến tình âu yếm của song thân, nghĩ đến tình huynh đệ thì tự nhiên có một thứ tình-tình gì khác nó cần tôi lại. Thế mới biết hôn gia quyển là mạnh ».

Đó là hai bằng cớ của đôi trai gái chưa yêu nhau cực điểm. Mà cũng đó là hai bằng cớ chứng rõ ông Song-An lầm !!

Kết luận.

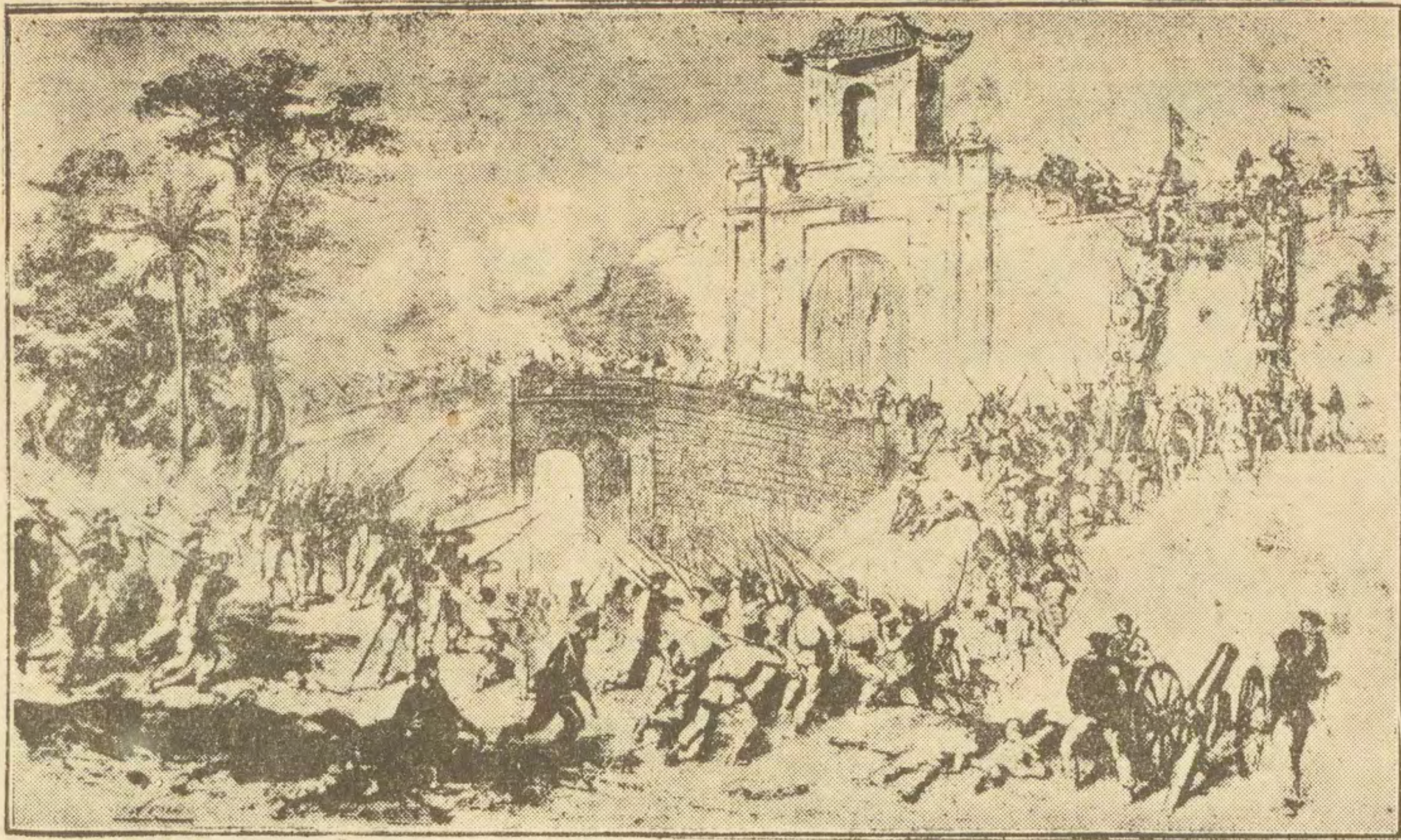
Nói cho ngay, văn-thể « Tổ-Tâm » là một tiêu-biểu cho tâm lý do ngòi bút kinh-nghiệm. Một tác phẩm có đủ giá trị — nghệ thuật — cho nhà tiểu-thuyết, ông Song-An. Một công phu ít người làm được Một tâm-sự ít có, nhưng chỉ tiếc dụng ý chưa được hoàn-toàn ! LÊ-HỌC-NHU

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.



Thành Saigon lúc binh Pháp tấn công năm 1860

GIẶC NGUY KHÔI và những đau củ Thành Saigon

ĐOC sử, chúng ta dư rõ rằng đức Vua Gia-Long, trong ba mươi năm trời ở ngôi chịu rất nhiều điều cực khổ. Tuy là làm vua, nhất là lúc ban đầu, ngài không được mấy lúc nghỉ ngơi, vì phải tranh đấu với Tây-Son kịch-liệt. Bởi vậy, mới vừa sáu mươi tuổi ngài vì yếu mệt quá mà phải giá-băng ngày 25 tháng giêng tây năm 1820.

Giặc Ngụy-Khôi xảy ra sau khi ngài qua đời, nhưng muốn cho rõ nguồn cơn, chúng tôi phải thuật sơ lược lúc trước đã.

Giặc Tây-Son khởi ra ở tỉnh Bình-Định năm 1773 lấy thành tỉnh Qui-nhon làm căn-bản. Lâm đầu giặc là Nguyễn-Huệ, Nguyễn - Nhạc và Nguyễn - Lữ. Nhờ tài trí của ba người mà giặc lấy trọn xứ Trung-kỳ, làm chúa xứ ấy được 29 năm mặc dầu phe đảng của ba dòng Lê, Nguyễn, Trịnh tìm kiếm đủ cách khuấy rối mà không thành.

Có lẽ dòng Tây-Son bây giờ cũng vẫn còn làm chúa nước Nam nếu trong ba anh em họ không phân chia, ly tán nhau, nếu con cháu họ được tài trí như họ, nếu không có một người nghịch được đầy đủ đức tánh như chúa Nguyễn-Anh (tức vua Gia-Long) và nhất là nếu không có người Pháp phụ giúp theo chúa, chưa kể rằng trong đám người Pháp ấy có đức cha Pierre Pigneau de Béhaine và vị quan năm Olivier de Puymanel là hai người đã tận tâm kiệt lực mà đáp tình tri kỷ của chúa Nguyễn-Anh, đem sự học thức và tinh thông minh ra mà thắng cả mọi sự làm trở ngại cho việc khôi-phục nước nhà của chúa.

Năm 1799, vua Gia-Long đến

vây thành Qui-nhon mà chiếm lấy, nhờ có năm ngàn binh Cao-miên của Chaufoe Pok tiếp giúp. Nhưng khi Nguyễn-Nhạc, Nguyễn Huệ và Nguyễn-Lữ cùng đồ đảng của họ đã bị tru diệt rồi, đất Trung-kỳ cũng không được thái-bình nữa. Trong trọn ba mươi năm trời giặc giã liên miên, không thể nhưt dân mà dẹp yên cho được: bọn đồ đảng của Tây-Son vẫn còn rải rác, gia dĩ chính trong những người theo vua Gia-Long cũng có kẻ vì bất đồng ý kiến mà trở giáo là khác.

Từ ban sơ cho đến lúc tận sát họ Tây-Son, chúa Nguyễn-Anh đều tỏ ra rằng mình đánh giặc là vì dòng vua Lê mà thôi, chứ bao giờ phân minh thì vẫn giữ cái phận làm chúa, không có cao vọng nào khác, vì lúc đó dân tâm còn suy tôn nhớ tướng cái quyền-thống nhà Lê và binh vực cái ngôi cũ của vua Lê-Lợi gây dựng từ năm 1428. Phát ra một cái lệnh gì, chúa Nguyễn đều dùng niên hiệu Cảnh-hung, mặc dầu vua Lê (Lê-duy-Đào) đã thăng hà hồi năm 1786, và năm 1780 khi chúa đức tiên ở Gia-định là cũng như danh chủ hầu của nhà Lê mà làm thôi.

Nhưng khi thấy mình đã làm được một cái võ-công to tát, trong nước không còn ai có thể tranh giành với mình thì chúa mới giữ lấy cái ngôi vua mới giựt lại của Tây-Son đó cho mình. Bởi vậy, chúa tức vị hoàng đế, phong tước xứng đáng cho con cháu dòng Lê và dòng Trịnh là hai họ trị vì ở Bắc-kỳ từ năm 1570 cho đến nay.

Thanh-Triều, ngày 21 tháng

Gia-Long làm vua chứ không cho hiệu hoàng-đế. Cái đó cũng không có chi lạ. Thanh-Triều bao giờ cũng cho rằng chỉ có vua nước Tàu là hoàng-đế ngoài ra không có vua nào được ngang cả. Ngoài sự nhường bỏ dòng Lê ấy dân-tâm Bắc-kỳ lại thêm không được vui lòng về sự tức vị của vua Gia-Long vì vua dời kinh đô về Huế chứ không để ở Hanoi như mấy đời vua trước. Dân Nam-kỳ cũng tỏ ý mình bất mãn số là khi vua Gia-Long khởi nghĩa thì phần nhiều người hưởng ứng theo vua là người Nam-kỳ họ chịu hao tài sản hơn mạng với vua không ít. Họ cũng tưởng khi khôi phục và dẹp yên Tây-Son rồi thì họ được an-huống-thái-bình. Té ra tánh vua hoạt động quá đã quen nên khi hết giặc rồi thì lại bắt dân đắp đồn, cất thành, cất đồn, cất kho đạn, trại xưởng, bắc cầu, đắp đường vân vân, làm cho dân tình cực khổ lắm, bắt họ phải tiếc cái thời trị vì của dòng Tây-Son.

Thành Saigon nguyên của quan năm Victor Olivier vẽ họa đồ và dựng nên. Nó ở bên hữu ngạn rạch Saigon, giữa sông Bến-Nghé (tức arrayo de la Poste) và sông Thị Nghè (tức arrayo de l'Avalanche).

Thành phố có hơn 40 con đường ngay nấn rộng từ 15 tới 20 thước hoặc là xuôi theo một đường hoặc là đâm ngang rạch Saigon. Có hai cái kinh đi thấu vào trung tâm thành phố và lẽ cố nhiên có một ít hào hồ nhưt là lối chung quanh chợ Bến-thành bây giờ đó.

Ở chính giữa thì có cái thành (citadelle) bề châu-vi đến 2.500

thước tây, bao phủ đồn vua, cung viện, sở ba sơn, đạn, v.v... Chúa chính giữa là nhà của Đức Cha Cả (évêque d'Adran).

Cái thành phố thật thì bắt đầu từ cái cầu thứ nhì trên sông Thị-nghè (2e pont de l'Avalanche) kháng vua Minh Mạng mười hai năm sau khi vua Gia-Long thăng hà và về sau sẽ bị binh triều tàn con đường lộ Thuận-kien mà phá vỡ. PHAN-VĂN-THIỆT. (Còn nữa)

Phía ngoài thành Saigon, ở hai bên sông có đồn lính kêu là « Nam Đồn » ở bên hữu, và « Bắc Đồn » ở bên tả để giữ thành phòng khi có giặc giã.

Ở hữu-ngạn sông Thị-nghè, phía mặt khi tới con cầu thứ nhứt, người ta thấy những trại đóng tàu (sở Ba-sơn). Lối chỗ Khâm-lớn bây giờ thì có Viện Đức Tiên (La Monnaie), những lò gạch của vua thì ở chỗ Chợ củ những kho vật thực thì ở Chợ-quán.

Saigon (hay gọi Giadinh mới đúng hơn) lúc ấy có độ 50.000 dân phân ra làm độ bốn mươi làng hay xóm bao phủ xung-quanh thành như đá tảng trên đây. Ở chính giữa mặt Đông-Bắc thành và sông Thị-nghè thì có

A Monsieur
H. H. A. AMIL
PROFESSEUR
N° 164 rue Mac-Mahon. — SAIGON

Kính ông,

Tôi xin công nhận rằng :
Monsieur professeur H. H. A. Amil 164 rue Mac-Mahon Saigon, là ông thầy coi tay mẫu nhiệm giới hạng nhứt, nói đâu có đó, chẳng sai.

Và là người thầy biết giúp giùm cho ai là kẻ khổ tâm trong đường tình ái.

Chính tôi là kẻ đã mang ơn ông đặc đường chỉ nẻo, đều gặp mọi đều hạnh phúc.

Nên đứng ra bố cáo cho hết thầy chỉ em được hay, ai có tâm sự chi, mau mau đến nhờ ông thì được như ý nguyện.

Melle JEANNETTE TÂM
MYTHO

VIỆC TĂNG LƯƠNG CÔNG-CHỨC

Theo lời quan Toàn-quyền Brévié đã tuyên bố ở Đại-hội-đồng Kinh-tế

KỖ báo rồi, kỹ-thuật cảm-bình tăng lên theo như ngạch giặc về buổi khai-mạc trên. Có 9 trật, từ ngạch Thâm-Đại hội-đồng Kinh-tế, chúng tôi có nói quan thủ-hiến Đông-dương báo hai tin mừng : một là mở rộng quyền hạn của Đại-hội-đồng và sẽ bỏ cái ngạch đại-biểu do nhà nước cử ra ; hai là tăng lương cho viên-chức bốn xứ kể từ 1er Juillet 1938 trở đi.

Nhiều độc-giã công-chức muốn biết rõ mấy lời tuyên-bố của quan thủ-hiến về vấn-đề dưới, nên giờ chúng tôi xin thuật lại dưới đây.

☐

Cứ như bài diễn-văn của quan Toàn-quyền thì các công-chức bốn xứ từ trước đến giờ vẫn chia ra làm hai hạng : hạng vào ngạch nhà nước trước 1932, và hạng vào sau 1932, lương bổng khác nhau.

Từ đây lương bổng sẽ không còn khác nhau nữa. Ngạch trên lương bổng đồng niên từ 960p. đến 3000p, ngạch giữa từ 456p. đến 1920p. và ngạch dưới từ 220p. đến 740p. Ngạch trên sẽ có 9 trật, hai trật ngạch giữa và dưới đồng loạt 11 trật.

Trong mỗi ngạch đều tính cần thận để viên chức càng lâu về lúc đi việc quan và đổi chỗ năm lương bổng càng cao hơn ở sẽ có nghị định đăng lên sau.

Còn như ngạch tương-đương này, các viên chức được hưởng thì sửa lại như sau này : lương từ 1er Juillet 1938.

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ
97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.786

NHÀ MÁY CHẾ TẠO

HAI - PHONG
(Tonkin)

Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

vội, lại lấy gần hết quân tinh-nhuệ Quảng-dông lên Võ-Hồn nữa là khác.

Nhà quân-sự Tàu lại còn tin rằng Nhật đã kiệt hết binh lực, lấy gì mà đánh Hoa-nam, đầu đề Nhật đem quân Đài-loan lên đời 2 sư-đoàn phòng Nga ở biên-giới Mãn-châu là thứ linh tinh-nhuệ hùng-cường nổi tiếng, để lấy 2 sư-đoàn này với những trọng-pháo (artillerie lourde) và bộ-đội cơ-giới, xuống đánh Hoa-nam.



AI ngờ lúc Nhật binh đổ bộ ở Bái-á-si-loan gần kề Hương-cảng của Anh để tấn công Quảng-châu mà Anh ngó lơ không can thiệp hay đối phó gì như lời đã hứa với Tưởng.

Ba quân binh Nhật tinh-nhuệ với những khi-giới ghê hồn, quân lính Quảng-dông dầu có tiếng đồng cảm thiện chiến cũng không địch lại, thành ra Quảng-châu phải thất thủ mau lẹ, chớ không có sự phản-bội gì hết ở trong hàng tướng-sĩ Tàu.

Lúc ở Hồn-khẩu, hồi 3 giờ chiều nghe tin mất Quảng-châu, Tưởng-giới-Thạch tức giận phần vất quá đến nỗi đâm ngực và ứa nước mắt rồi ngã ngất người đi; một vị quân-y Mỹ phải chạy vô cứu cấp giây lâu mới tỉnh. Họ Tưởng tức giận người Anh gạt mình cho nên Quảng-châu sơ việc phòng bị mới mất mau thế.

Hôm đó là 21 Octobre.

Quân Nhật còn cách Hồn-khẩu 35 cây số.

Quảng-châu mất rồi, quân tâm nào động, Tưởng liệu thế giữ Hồn-khẩu cũng không được nữa, cho nên hạ lệnh cho đại-quân lui ra bữa 23. Qua sáng sớm 25 thì Tưởng và Tổng Mỹ-linh lên máy bay riêng bay đi Trùng-khánh. Thế là qua chiều đó thì Nhật binh vô tới Hồn-khẩu cũng như Quảng-châu, vắng vẻ không người.

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khốc khắc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây-Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TU Ancien Institutur à Hiệp-đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu Nhân-Mai

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết say sưa, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, qui bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi vỏ 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhánh Mai đều có bán. Mua sỉ lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lương Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kinh Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

Thuốc HO BỒ PHÔI hiệu Trái Nho giá 0p.15 Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhánh Mai phát hành.

Coi tiếp ở đây

TRUNG-QUOC VAN DANH VA SE XICH-HOA

Khoản này nói hơi mập mờ khó hiểu. Không biết có phải là Nhật định tổ chức ra chánh-phủ trung ương ở Nam - kinh do Ông-tinh Vệ làm chủ tịch, rồi đem hết những thành trấn Hoa-nam Hoa-trung, mà họ đã chiếm cứ, sẽ trả lại hết cho chánh-phủ trung ương đó, còn Hoa-bắc thì Nhật giữ lấy. Tuy vậy ở Hoa-nam Hoa-trung vẫn có binh Nhật đóng giữ 6 tháng, để giúp những quân du-kích, dư-đảng cộng-sản và phong - trào cứu Nhật êm hết rồi họ mới rút binh về.



CÁI mấy khoản, xem ra khoản nào cũng nặng nề cho Trung-quốc, cho nên cuộc nghị-hòa ở Hương-cảng hình như đã thất bại rồi.

Hôm 28 Oct. ở Trùng - khánh mở cuộc Tham-chánh Đại - hội lần thứ 2, cả Tưởng-giới-Thạch và Ông-tinh-Vệ cũng tuyên bố kế tiếp kháng Nhật.

Ngay lúc khai hội, câu mở đầu của họ Ông là kế tiếp kháng Nhật đả đốn, làm cho cử-tọa vô tay như sấm vang. Ai nấy nhìn nhận rằng bữa trước họ Ông phát-biểu câu chuyện hòa-bình là cốt dò thăm ý tứ liệt cường và tạm ngăn quân giặc sau khi chiếm cứ Quảng Hán rồi bầy khoan đánh tới nữa đó thôi.

Bây giờ muốn kháng chiến nữa, thế tất Trung - quốc phải chánh-thức liên - hiệp với Nga

và phải hoàn toàn xích-hóa thì Nga mới giúp thật tình. Hồi nào Tưởng - giới - Thạch nhọc nhằn tiêu cọng, và trong lúc quốc-nạn phải hiệp tác với cộng-chỉ là một sự bất đắc dĩ của họ Tưởng, nhưng bây giờ chắc họ Tưởng phải chịu để Trung-quốc xích-hóa... Bấy lâu Trung-quốc trông cậy vào liệt - cường Anh Mỹ, bị Anh Mỹ ngó lơ và cho « leo cây »

Châu-Đức, Bành-đức-Hoài và Châu-âu-Lai sẽ đứng vào địa-vị trọng yếu trong thời kỳ kháng chiến thứ 4 này.

Tuy vậy việc nước Tàu hiện nay có thể biến hóa khác hẳn trong sớm chiều. Không chừng bây giờ các nhà đương cuộc Tàu nói kế tiếp kháng chiến, nhưng rồi mai chiều lại có cuộc nghị-hòa khác, không chừng.

Coi tiếp ở đây

Có 5 lẽ cần bỏ Hồn-khẩu

IV

CHÚNG ta bỏ thì Hồn-khẩu lui ra trận địa mới để kế tiếp kháng cự quân giặc, từ đây trở đi, quân giặc đánh ta càng thấy khó khăn vất vả gấp mấy lần trước. Vì quân ta đã ở ngoài vòng Võ - Hồn mà lập ra một phòng-truyền mới, rất là vững vàng, quân giặc không thể gì phá nổi. Dầu chúng nó có đem những quân khí khổng - lồ và những đạo binh cơ-giới, phen này cũng không ý mạnh khoe tài vào đâu được.

Bởi vì địa-thế bây giờ hiểm hóc muôn phần, nếu quân giặc lại nhắm hướng tây mà tấn đến, thì quân ta chỉ dùng những bộ-đội nhỏ nhỏ cũng đủ giữ vững được trận địa mình, không cho giặc đi qua lọt Vả chăng quân ta ở dưới quyền chỉ-huy thống-

nhất, và tán - bố khắp nơi đều có, bất cứ lúc nào ta cũng có thể dời ngay thế thủ ra làm thế công được liền. Ngay đến phía sau lưng quân giặc, lúc nào cũng có thể bị ta tập công không chừng.

V

DÂN chúng nước ta bây giờ ai nấy đều có khi-giới, đều luyện nghề binh cả rồi, đó là một cái lực lượng lớn lao, đủ chơi với Nhật mãi mãi.

Đã vậy mà dân khí ta tấn phát hăng hái, y như dân-khí các nước Âu-tây lúc có chiến tranh. Tóm lại, sự yêu cầu cấp thiết của dân tộc Trung-hoa là vì chủ quyền độc lập, vì dân tộc sanh tồn mà kháng chiến. Dầu ta phải chiến tranh đến 5 năm, 10 năm, hay là vĩnh viễn vô cùng, dân ta cũng không sợ hãi thối lui chút nào.

TAM KY DƯỢC PHONG TONG CUỘC

52 đường Aviateur Garros, 52 (sau chợ) SAIGON

Bào chế do toa của Cụ NGUYỄN - AN - CƯ

14 phương thuốc thần, danh tiếng nhứt trong nước :

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông CƯ mạnh liền (Tục-ngữ)

Khảm Ly Bồ Thân số 34

Bổ khí-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như : ăn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mọng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00.

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hễ gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được.

Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá : 1p.20.

Thiên-Kim Bảo-Thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ nhàn vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhăn, khô-mệt, hình sắc buồn

hực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiệt là một phương thuốc rất qui báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong « cửa-minh » thì dứt được bệnh bạch-bái. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ con chưa sanh đẻ lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bính Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nang.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá : 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiệt tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Gức bở của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiệt sâm thiệt nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá : 1p.20.

Mồ Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hàn, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chổi nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyễn vãn vãn...

Kỵ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đếm đủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bợn dạ xót xa.

Kỵ thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50.

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại liệt. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

50 MUÔN BINH VẠN ĐANG KHÁNG CHIẾN

Bây giờ chiến trường là mé tây nam 2 tỉnh Hồ

THỨ ba tuần trước binh Nhật bắt đầu vô Hồn-khẩu, đến 7 giờ tối thứ năm 27 Oct, thì họ hoàn toàn chiếm lãnh cả 3 thành Hồn-khẩu, Võ-xương và Hồn-dương, gọi là Võ-Hồn tam trấn.

Trước kia đại-tướng Điền-tuấn-lục nói rằng quyết cho quân mình vô Hồn-khẩu trước ngày 3 Novembre để ăn lễ kỷ-niệm Minh-trị thiên-hoàng ở đó. Té ra họ tới sớm hơn 1 tuần.

Sau khi lấy Hồn-khẩu rồi, 3 đạo Nhật-binh vẫn tấn-công. Một đạo lữ Đức-an rồi đánh tuốt xuống Nam-xương. Chắc nay Nam-xương họ lấy được rồi. Ngã này còn có 25 muôn binh Tàu đối địch. Một đạo binh đánh tới Trùng-sa.

Một đạo nữa tấn lên phía bắc Hồn-khẩu để rước đánh Hoa-quân. Vì còn có 30 muôn Hoa-quân rút vào miền núi, cách xa Hồn-khẩu 100 cây số, lập trận địa mới ở Ứng-sơn và An-lục đối mặt với trận địa Nhật. Mà hai thành này Nhật cũng hằm được rồi, binh Tàu lại lui vô trong nữa.

Tóm lại hiện thời, Hoa Nhật vẫn đang giao chiến ở hai nơi, miền tây là Hồ-nam và phía bắc Hồn-khẩu, ở trong địa phận Hồ-bắc. Nghĩa là chiến trường Hoa Nhật bây giờ ở một góc 2 tỉnh Hồ vậy.

với các thứ rẻ thuốc trên núi thiệt hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiệm phi-thường. Một hoàn thuốc và bột quế : 1p.00.

(Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhưê đầu số 25

Bệnh nhưê đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhưê đầu là do trong mình máu không tốt, khí uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhưê đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỵ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá : 0p.50.

Bảo Anh Đinh thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đùa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, như là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiệt mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đồ mồ hôi đầu, hay mê hay mớ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thể nào uống hết hai hộp thì cũng lành mạnh.

Một hộp 10 thế giá : 0p.50.

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh : Travinh : Bazar Phước-Thiện (ngang tòa bố) — Sadeo : Bazar Phước-Thành tại chợ — Longxuyen : Hiệu Hiệp-Phổ — Lo-van-Hien — Tanan : M. Huỳnh-duy-Thinh c. Huỳnh-vân-Khoé ở gần nhà việc — Mytho Bazar Nam-Thành — Namvang : hiệu Huỳnh-Trí (tại chợ) — Battambang : Sangké Bazar — Phanthiet : Maison Minh-Nguyệt — Teureham : Bazar — Nhà thuốc Ung-vân-Cánh (tại chợ cũ) — Bentré : Tân-Thanh — Vinhlong : Hiệu Nguyễn-vân-Nghiêm, Baclieu : Hiệu Trương-Hữu-Thanh. — Camau : Nguyễn-Đạo-Đức, Soctrang : Hồng-Điền

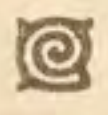
MAU TUON LINH LANG O' QUÊ HU'ONG CHUA TRÒI

LÚC thời cuộc Đức Tiếp còn sôi nổi về vấn đề Suy-đết mà Anh lên mặt anh chị « cơm nhà việc người », đòi ba phen cảnh-cáo Hitler, bị Hitler xoi móc lại bằng câu khó chịu này ở trong bài diễn-văn Quốc - xã đại-hội Nuremberg hôm 12 Sept: — « Mấy chú Hồng - mao đi

« can dự vào việc nhà người ta « làm gì không biết. Tốt hơn « là họ thu xếp việc nhà họ, là « việc cách - mạng ở Palestine « đang làm cho họ ăn không « ngon, ngủ không yên đó! ». Hitler đã nói một sự thật.

Gần đây, độc-giả xem báo mỗi ngày, thường thấy tin tức về những vụ xung đột đổ máu ở xứ Palestine, đến đôi thánh - địa Gia-tô (Jerusalem) bị cướp phá và người Anh phải dùng đến binh lực khá to để đánh giết, chắc hẳn nhiều bà con ta chưa hiểu rõ việc này là việc gì và bởi đâu mà có. Chúng tôi muốn nói đại-khai cho độc-giả ấy nghe.

Nó chính là một việc khó chịu cho Anh không phải là vừa; lại thêm tình hình Âu-châu rắc rối nữa, thành ra họ phải khoan tay ngó lảng không dám can thiệp đến việc phương Đông, đành để cho Nhật-binh chiếm cứ Hoa-nam, xâm phạm tới địa - vị quyền lợi của Anh ở nước Tàu lớn lắm. Có người đã nói: « Nhật lấy Quảng-đông, tức là giết chết Hương-cảng » quả có như thế.



XỨ Pa-lết-tin (Palestine), quê-hương nhao rún của đức chúa Giê-su, mấy năm gần đây, thành ra chiến-trường cho hai dân-tộc A-ráp và Do-thái, mà người Anh làm như ông mai bà mối muốn ép bức một cặp trai gái phải lấy nhau làm vợ chồng, phải ở chung một nhà, nhưng họ không chịu.

Sau hồi Âu-chiến, Anh lãnh ủy-nhiệm (mandat) trông coi xứ Palestine, liền thực-hành cái ý muốn của họ đã lâu, là cho người Do-thái trở về Palestine lập thành một nước, chung với người A-ráp.

Song người A-ráp chống trả không chịu sự ép duyên chung đụng ấy. Vì đó mà sanh ra những cuộc biến-động liên liền, máu chảy linh láng. Mấy tuần lễ nay tình hình rắc rối càng thêm gian nan, càng thêm lưu-huyết, người Anh phải dùng tới đại binh và đem những khí-giới tối tân qua đánh giết nghịch đảng A-ráp, nhưng không biết vấn đề này có lấy võ lực giải quyết được chăng?

Dân A-ráp thù nghịch Do-thái, đồng thời cách-mạng chống cự cả người Anh, cho nên vấn-đề xung đột này khó khăn nhiều nỗi lắm.

Tuy vậy, chúng ta có thể tóm tắt nó lại như vậy cho dễ hiểu. Một đảng là dân A-ráp, hay

Cái gương nại lao nhàn khổ của giống người Do-thái. Chính vì nội-tình Âu-châu và thời cuộc Palestine mà Anh-quốc sợ Nhật ở Viễn-đông, để họ hoành hành

nói cho đúng hơn, là một bộ phận dân A-ráp, muốn tận lực ngăn cản cuộc di-dân Do-thái tới đất Palestine; nếu không ngăn cản được hẳn, thì cũng tìm cách không cho người Do-thái kéo tới như dê vỡ nước tràn. Chủ ý họ muốn rằng ở trong xứ Palestine, họ là dân bản-thổ, A-ráp, phải chiếm đa-số hơn số dân Do-thái mới được, chứ nếu để dân này tràn sang đông quá, tất chúng đành hết miếng ăn cách sống của họ đi. Có mấy nước liệt cường vẫn ganh ghét Anh mà giúp ngầm dân A-ráp, làm cho Anh điên đầu rối trí.

Một đảng khác là dân Do-thái cả quyết di-cư về Palestine vốn là quê hương của họ thuở xưa. Trời đây họ phải đi lưu lạc tứ phương, không có quốc-gia, nay được dịp trở về quê cũ, họ kéo nhau về cả ngàn cả muôn, quyết định tạo lập Palestine ra một



GIÁO-SƯ FREUD một danh nhơn Do-Thái ở nước Áo đã bị Hitler đuổi đi mấy tháng nay

tổ-quốc của họ. Vẫn là giống người sẵn có của tiền, có tư-cách, có chí nhàn nại, ham làm việc, giờ họ tự di-dân về Palestine chớ không cần ai giúp sức gì hết; huống chi mấy năm nay người họ ở Đức, ở Áo, ở Ý, đều bị xua đuổi hành hạ, càng thêm một cơ bất buộc họ tràn về Palestine đông quá. Không có

mấy năm mà họ cất nhà mở chợ, khẩn đất phá rừng, giữa bãi sinh lầy đã dựng lên nhiều thành thị phồn hoa đô hội. Như là châu thành Tell-Aviv, có thể gọi là kinh-đô Do-thái rồi.



MUỐN tìm cách giải-quyết căn phân cho cả hai bên, nước Anh bắt buộc cách phân xử của vua Salomon thuở trước: chia Palestine ra cho Do-thái và A-ráp, mỗi dân một nửa.

Năm 1936, chánh-phủ Anh đã phái một ủy-ban qua xem xét rồi định tạo lập ra hai nước độc-lập riêng hẳn nhau. Nước Do-thái gồm cả khu - vực mé biển Địa-trung và xứ Galilee; còn kỳ dư là nước A-ráp.

Tuy chánh-phủ Anh nói mình tán thành cái đại - cường chia ranh lập nước ấy, nhưng mấy năm nay vẫn chưa chịu nhứt định về việc cắt đặt bờ cõi cho hai bên ra sao cả.

Rồi thì bên nào cũng muốn vận động, kêu nài, mưu mô, để khi Anh - quốc chia ranh phân đất cho phần mình được nhiều hơn phần kia, thành ra hiện thời A-ráp cứ ra tay chém giết, Do-thái cứ việc rần sức thực dân.

A-ráp nói: — « Chúng tôi chỉ tỏ cho « người Anh họ biết rằng nếu họ « không đếm xỉa đến những sự « yêu cầu chánh đáng của chúng « tôi, thì trong xứ này không « được yên ổn bao giờ. Chúng « tôi cốt chỉ tỏ rằng chúng tôi « đây là một sức mạnh, chớ không « phải thường đầu. »

Thế rồi họ nổi lên cách mạng, bạo động, họ có súng đạn để bắn giết tứ tung, họ có nhiều trái phá để liệng khắp xứ, họ cầm dao găm vào lưng người Do-thái và người Anh. Hơn nữa, họ giết cả đồng bào họ, nếu xem ra anh nào lạnh lùng, không tán thành cái việc họ làm vì chủng tộc gian sơn.

Trong khi đó thì người Do-thái nói:

— « Chúng tôi phải thực dân « cho mau, phải chiếm lấy ít « nhiều chỗ quan hệ trong xứ

TRAN LAM HOC-MON
TÉLÉPHONE : 4
Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

Ai muốn biết những cái bi-ân của đời mình thì xin viết tên, tuổi và chữ ký hoặc tự tay gạch ba đường mực gởi cho Mme NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN n° 191, rue Frères Louis Saigon kèm theo mandat 1p.00 (coi 2 năm), 3p.00 (coi suốt đời). Trong 7 ngày sẽ có thư trả lời và bản số (không mandat không trả lời). Có tiếp khách tại nhà và nhận dạy khoa thời-miền.
NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN
 Nữ giáo-sư chuyên dạy khoa thời-miền. Nữ tiên-tri coi tướng số đoán vận mạng theo khoa-học mới.
 Xacat, le 27 Avril 1938
 Kính chào cô.
 Tôi có tiếp dạng bản số của cô đoán cho tôi... Tôi rất khâm phục tài nghệ của cô... Cuộc đời, thân thể, sự nghiệp, tình duyên, sự thọ, yêu và tiền của của đời tôi từ nhỏ tới 35 tuổi thiết đúng in như lời cô đoán mà trong mấy tháng đây tôi cũng gặp đủ cảnh ngộ y như lời tiên đoán của cô. Xin cảm ơn cô. Kính chào cô dạng vận an.
 M. NGUYỄN-BÁ MƯỜI
 Surveillant général des Plantations de Xacat

Cô Nguyễn-thị Nguyệt-Tiên

« này dầu phải đánh đôi bằng « giá cả nào cũng mặc. Lại gì ở « đời này, giữa chỗ giao - thiệp « của dân-tộc này với dân-tộc kia, « chỉ có việc dĩ - nhiên là đáng « kể. Bởi vậy chúng tôi phải « lợi dụng cái thời gian đang còn « ở trước mắt để tạo ra thêm « ít nhiều địa-phương thực-dân « chúng tôi và chiếm lấy mấy « chục ngàn mẫu đất nữa mới « được. »

Nói sao làm vậy. Mặc dầu bị người A-ráp nghịch thù khuấy phá đảo điên, và xua rầy máu dân họ đổ ra bao nhiêu rồi, nhưng người Do - thái cứ việc ra sức thực-dân, ra sức khẩn đất. Nhiều nơi phải chường mình nguy hiểm tới thập tử nhất sanh mà họ cũng không từ; họ vừa thực-dân vừa tự vệ một cách đồng cảm đáng phục.

Nguy hiểm đến đôi trên những xe đồ của người Do - thái đưa hành khách đi lại từ châu thành Tell-Aviv tới thánh - địa Jérusalem, du - khách ngoại - quốc đã biết ý rồi, nên phải ngồi phía trước, bên cạnh sắp phơ, chớ không dám ngồi bên trong, vì giữa đường hay gặp bọn nghịch đảng A-ráp núp lên bắn ngay vào phía sau xe, cốt là giết người Do-thái. Nhưng vậy mà tới ngày vẫn có hàng chục chuyến xe đi về trên đường ấy tấp nập chở người Do-thái không sợ gì cái họa ám sát của bên đối-địch mà ngưng cuộc giao thông sanh tồn của họ đi.

Phải biết giống dân Do-thái thông-minh can đảm và nhẫn nhục có tiếng trong hoàn cầu họ đã định làm việc gì thì cặm cuội nại lao nhàn khổ cho kỳ việc ấy thành công kết quả mới thôi, chẳng đếm xỉa những nỗi khó khăn hiểm trở. Bốn mươi lăm muôn người đã di cư về Do-thái quyết định tự vệ tới cùng và thành việc lập quốc, chống với hết thảy mọi sự gian nan, chống với tất cả ai là cửu địch, dầu họ phải hi-sanh tới cái nhơn mạng sau chót cũng cam chớ không chịu nhượng.

Ta xem một vài chuyện họ tự vệ cho biết họ nại lao nhàn khổ đến thế nào?

Những nơi đồn điền và làng xóm họ lập ra hẻo lánh xa xuôi thường bị quân A-ráp có khí-

giới kéo tới bắn phá, họ ra chống cự hẳn hoi và vô số người bị tử nạn. Nhưng rồi công cuộc cày cấy trồng trúa nơi đó lại vẫn tiến hành như thường, không vì thấy nguy mà chịu bỏ.

Tại Palestine bây giờ biết bao nhiêu người Do-thái là thầy thuốc là giáo sư, là thợ thuyền, là quan lại sung vào những đoàn tổ-chức tự vệ, đêm tối phải vác súng trường trên vai, bỏ súng sáu trong túi áo, đi canh gác ở các ngã đường, các sở ruộng, các miền phụ cận châu thành, phòng bị quân bạo-động A-ráp đến bắn phá. Vậy mà rồi sáng ra mỗi người tùy theo chức nghiệp, lại đi tới nhà thương, trường học hay xưởng thợ, hề hui làm việc vui vẻ mạnh bạo, chớ hề ai thấy họ chau mày than thở bao giờ.

Chính cái đức-tánh nại lao nhàn khổ ấy, khiến họ tuy là giống dân không nước, phải nương thân ở đâu khắp cả Âu-châu, nhưng ở nước nào họ cũng chiếm được những địa-vị lớn lao ở trong các giới tài-chánh, kinh-tế, văn-học, mỹ-nghệ. Thiếu gì giống dân có quốc-gia mà đâu có bằng họ, trái lại còn nên soi gương theo bước họ để mà tranh đấu sanh tồn ở đời là phải.

TÓM lại, người Anh đã tạo ra cái cuộc diện khó khăn khốn ấy rồi lại chần chờ không chịu khu xử cho yên, tưởng đầu chỉ lấy võ lực là đủ bắt buộc mọi người vào khuôn. Như trên đã nói: từ năm 1936, Anh đã có cái kế hoạch chia hai bờ cõi, rạch đôi sơn hà Palestine cho A-ráp và Do-thái, nhưng họ còn chần chờ gì mà chưa thực-hành nh không biết? Sự chần chờ ấy đã gây nên phong trào càng lớn, bi-kịch càng thảm như ngày nay. Oai thế của Anh sẽ vì việc Palestine mà nhẹ đi không chừng; cũng như họ bơ thờ nhút nhát ở Viễn-đông, mới để Nhật-bồn ngang nhiên lấy quá nửa nước Tàu và xâm phạm cả tới mạch sống quyền lợi địa - vị Anh ở Hoa-nam như bây giờ đó.

X.Y.

LIÊN-HOA →

Nhà may tân thời LIÊN-HOA 110 La-grandière, mới thêm nhiều thợ thiện nghệ, và c hế thêm kiểu chemises thêu thật đẹp

CHA MẸ CỦA 6 TRÒ NGHÈO

Kính dâng quan Thượng-độc Nam-kỳ

Rachgia le 2 Novembre 1938.

Kính bâm Thương-Quan. Chúng tôi ký tên dưới đây là cha mẹ của học sinh Cours d'Apprentissage d'Ecole Primaire de Rachgia.

1e Ôn-lý cha của trò Ôn Sông, 2e Huỳnh-văn-Xiêu cha của trò Huỳnh-văn-Hiến

3e Châu-văn-Kiên cha của trò Châu-văn-Nghiep

4e Nguyễn-văn-Tảo cha của trò Nguyễn-văn-Huê

5e Trần-văn-Dầu cha của trò Trần-văn-Ngươn.

6e Đặng-xuân-Đài cha của trò Đặng-văn-Đào

Nguyên chúng tôi đều là hạng dân nghèo không có điền sản, lại trong thời gian ba bốn năm nay mùa màng thất bại vì nước lụt, làm cho chúng tôi phải nghèo thêm, chỉ lấy mồ hôi đem đổi bát cơm. Các con của chúng tôi đi học tại trường tỉnh Rachgia là nhờ ơn huệ của chánh-phủ đã có bảo tâm phụ cấp cho mỗi trò lãnh mỗi tháng năm đồng bạc (5p.00) hơn đó mới có thể học được hai năm nay. Có con cho từng học tại tỉnh quê hương chúng tôi mà chúng tôi còn

không đủ sức nuôi con, cần phải nhờ học bổng của Chánh-phủ thay!

Hưởng chỉ bây giờ, trong kỳ thi vô trường n-ỹ-thuật THUDAU-MOT hôm ngày 21 và 22 Juin 1937, chúng nó đều đăng chấm đậu, rồi đây chúng nó từng học nơi trường Mỹ-thuật ở THUDAU-MOT đường xa cơm trọ thật là gia-tình chúng tôi không thể nào nuôi con cho nổi đến khi thành nghề, ít nữa cũng là phải học ba bốn năm. Còn như vì nghèo mà không cho con học nữa, đáng thì tội nghiệp cho tương lai của chúng nó biết bao!

Bởi vậy chúng tôi đến qui dưới chơn Thượng quan dâng lá đơn này, là sự mong mỗi cuối cùng của chúng tôi.

Nhờ lòng nhơn đạo của Thượng quan đoái thương dùm đám học-sinh nghèo khổ này mà cấp cho chúng nó một số tiền cơm mỗi tháng thì chúng nó mới có thể học đến năm thứ tư, ở trường Mỹ-thuật Thủ-đầu-một. Nếu như không có tiền phụ cấp thì lũ con chúng tôi tuyệt vô hi vọng.

Chúng tôi biết rằng: Từ ngày Thượng-quan đến cầm vận mạng

xứ Nam-kỳ này bằng chằm nom từ 70 năm nay bảo-hộ khai hóa thương xót đám bần-dân, ai có chúng tôi, muôn việc chi bất sự chi vất ức đến kêu cầu, binh đều nhờ ở nơi ngọn đèn Công-ly xét soi, dầu nơi ngõ hẹp hang cùng, cũng không ai dám lấy vãi thừa mà che mắt.

Mong rằng Thượng quan ban ơn cho lũ con chúng tôi được theo học tới thành nghề, chúng tôi mang ơn Thượng-quan trọn đời không quên Nay kính.

1. Ôn-Lý, 2. Huỳnh-văn-Xiêu, 3. Châu-văn-Kiên, 4. Nguyễn-văn-Tảo, 5. Trần-văn-Dầu, 6. Đặng-xuân-Đài.

Dân làng Long-Mỹ than phiền chủ-sự sở Thương-chánh

Tôi có xem một số báo « Dân mới » hồi tháng Octobre 1938, nơi mục thời sự, nói về quan chủ-sự thương-chánh Long-Mỹ làm bức một người dân đi mua rượu là Phan-văn-Tùng ở làng Long-binh, và phạt tiệm rượu Bỏ-long một cách vô cớ. Nghe đâu vụ ấy M. Tùng có gởi đơn kêu nại nhiều chỗ, vì nghèo mà bị lấy mất hết 5 lít rượu và một cái tỉnh giá đáng 2\$00.

Chúng tôi có dịp kỳ thi Tùng đây là một người dân quê dốt. xưa nay chưa hề biết một tiếng kêu nào ở trên mặt báo, hôm nay cũng bối ức lòng quá mới dám ra mặt kêu ca như thế.

Tại Long-mỹ chúng tôi xưa nay chưa có ông chủ-sự nào mà áp bức dân quá như vậy, nay mới có ông L. B. này mà thôi. Chúng tôi nhờ nương bóng cờ Tam-sắc của chánh-phủ Pháp

Thế mà hôm nay, ông B. là người quý quốc, đáng lý phải thương dân, bình vực dân, trái lại cách thức làm việc của ông lại không được chánh-đại quang minh và không làm theo chủ ý của Chánh-phủ mấy may nào. Có lẽ ngài tưởng rằng: dân Long-mỹ ngu dốt, dầu cho dọa nạt và xử ức bề nào chúng cũng phải chịu.

Nghe đâu M. Tùng có gởi đơn kêu nại, mà không có hiệu quả chi, đành chịu mất rượu và tỉnh. Dân Annam chúng tôi đều nghe thịnh-danh đại-đức của quan Thống-độc Pagès thủ hiến xứ Nam-kỳ, dầu một việc nhỏ mọn nào mà có tiếng dân kêu ca áp chế, ngài cũng sốt sắng điều-tra hư thiệt để trừ những sự bất công, hầu cho người bần xứ được hưởng công-ly nhơn đạo của nước Bảo-hộ. Bởi vậy chúng tôi ước mong ngài cho mở cuộc điều-tra coi có phải ông chủ-sự L.B. đã dùng cường quyền ức dân hay không. Nếu quả có sự thiệt như tiếng dân kêu ca thì xin ngài ra lượng công bằng chiếu cớ sửa đổi thế nào cho dân nhờ. Ấy là một điều mong mỏi thiết tha của mấy nhà tiểu thương và đám dân quê dốt ở Long-mỹ hiện nay vậy.

Tiểu-Lân

Nên để ý

Qui ngài muốn có đồ trang-sức vừa đẹp đẽ, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho qui ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

BA-QUAN

58 rue Vannier

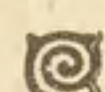
Chuyên môn mài và bán bột xoàn mới Đức-Quốc. Ngang hông kho bạc. Chợ-củ Saigon

MỞI RA

M. Sáu HUỐNG ca:

Mỗi tuyệt tình

(Đàn guitare giầy Rachgia và cô)



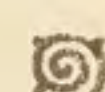
Tướng

Quan-Âm thọ hãm oan

Bốn người ca

Lưu thủy trường, Khóc hoàng thiên và Vọng cổ

(Đàn kìm, cô Octavina và Guitare)



TRON BỘ 3 DĨA

asia

TẠI SAO CÓ DI-TÍNH?

Bệnh di-tính sanh ra bởi 3 nguyên-nhơn:

- 1) Bẩm tánh yếu quá chằm lo học tập.
- 2) Độc bệnh phong tình nhập vào thân.
- 3) Chơi cách thủ dâm.

Trong 3 nguyên-nhơn này người có bệnh di-tính thường mắc bởi 2 nguyên-nhơn sau cùng. Bệnh di-tính có ba thời-kỳ và cách hành bệnh cũng đều khác nhau. Các bạn xem kỹ bệnh trạng như sau đây thì biết rõ bệnh mình ở vào thời kỳ nào nặng hay nhẹ.

MỞI CÓ BỆNH

Ban đầu đêm nằm ngủ mơ mộng thấy giao hợp với đàn bà, tỉnh vừa ra thì giựt mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng-tính. Trường-hợp này bệnh rất dễ trị. Người chỉ thấy đau lưng, mỗi chút ít thôi.

BỆNH HƠI NẶNG

Lấy lát các bạn thanh-niên cho thể là thường. Bệnh càng thêm, sau ngủ không còn thấy giao hợp nữa mà tỉnh ra lúc nào không hay, sáng thức mới biết. Người thấy mỗi mệt, đau lưng hơn. Các khớp xương rêm mồi, không muốn dậy. Hai mắt có ghèn và hơi có huẩn đen. Ăn không biết ngon, làm việc biếng nhác, người quao quọ. Bệnh như thế gọi là Di-tính.

BỆNH ĐÃ NẶNG

Các bạn mới bắt đầu uống thuốc, nhưng không n-âm thuốc chuyên môn. Bệnh càng tăng rồi

Muốn mau mạnh Hay dùng thuốc cổ danh

sau cả ngày lẫn đêm tinh muốn 5 hộp thì không còn tái trở lại gà kêu. Cầm mà ho. Ho nhiều ra lúc nào cũng được. Thường nửa sau khi tiểu tiện tỉnh ra và loãn gần như nước tiểu. Một hai khi cũng trị bệnh Di-tính, nhưng chỉ khạc có chút huyết. lần lộn cả máu. Con đường sẵn trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng sang đã đưa các bạn đến một trở lại như xưa. Thuốc Cổ-tinh-bệnh nguy hiểm hơn: bệnh ho

Một thứ thuốc chuyên-môn trị: Mộng-tính, Di-tính, Huột-tính rất mau le, dễ uống và được một cái đặc biệt là bệnh không hề tái trở lại:

CỔ-TINH-ÍCH-THỌ-HOÀN

Người có bệnh nặng hay nhẹ, trong 3 thời kỳ kể trên uống vào 1 hoàn CỔ-TINH, 1 giờ sau là thấy trong người dễ chịu hơn, trong 2 ngày đầu thấy bớt đau lưng, các khớp xương bớt mồi, ngủ êm không còn giựt mình thức giấc nữa, tim đã bớt hồi hộp. Uống trong một hộp thì người đã thấy khoẻ nhiều rồi, làm việc hăng hái trở lại, ăn biết ngon. Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh, phát. Ho khan, ho có đàm, tắc nặng 5, 7 năm uống nhiều lắm tiếng. Ho khô khô trong cổ như

Chú ý. — Có nhiều thứ thuốc thai ho hoặc để rồi ho sản hậu mà không có đàm. Đàn bà có nhiều thứ thuốc thai ho hoặc để rồi ho sản hậu mà không có đàm. Đàn bà có nhiều thứ thuốc thai ho hoặc để rồi ho sản hậu mà không có đàm.

Giá mỗi hộp 1p.00 Nếu uống trong 1 hộp đầu không thấy hiệu nghiệm chi hết, thì các bạn hãy làm quảng-cáo xấu cho Cổ Tinh Ích Thọ. Nhưng nếu nó thật hay thì các bạn nhớ giới-thiệu giùm với các bạn thân. Cảm ơn trước các bạn.

Ngoài ra thứ thuốc Cổ Tinh Ích Thọ chúng tôi có bào chế 2 thứ thuốc chuyên trị bệnh ho và kinh nguyệt Bạch-đái rất hiệu nghiệm kể ra đây:

BẢO-PHẾ-LINH-DƯỢC

Chuyên trị các bệnh ho mới 24 giờ. Giá một hộp 1p.00

PHỤ-NỮ-BẠCH-YẾN-HOÀN

Trị kinh nguyệt không đều, trời sụt, huyết kinh bầm dơ. Huyết kinh khi nhiều, khi ít. Trị kinh nguyệt thất thường bởi làm việc quá sức mình, hoặc những việc vui buồn sức động quá kích thích đến tâm trí. Trị Bạch-đái, sưng tử-cung, bởi kinh nguyệt không đều sanh ra.

Thuốc Bạch-giến-hoàn giúp các bà đỡ da thâm thối, máu huyết hồng hào, mau có thai.

Kinh nguyệt không đúng đã lâu rồi, uống trong 1 hộp Bạch-giến-hoàn. thì kinh sẽ trở lại đúng ngày luôn luôn. Thuốc Bạch-giến-hoàn rất dễ uống. Các bà các cô nhất thuốc cách nào đi nữa gặp thuốc Bạch-giến-hoàn cũng uống được.

Giá 1 hộp 1p.00

Đặc-biệt cho các bạn ở xa

Thuốc PHỤC-HƯNG bán y giá, nhưng muốn cho các bạn ở xa có thuốc hay dùng mà chỉ trả theo giá thường, khỏi phải chịu cước phí, vậy chúng tôi vui lòng gởi contre remboursement

Mạnh uống vào bồ phổi, trị tức ngực, không ho mà tăng hăng (Cắt tằm giấy mua thuốc sau đây) có đàm, ngứa bệnh ao.

Hiệu nghiệm trong

Giấy mua thuốc

PHỤC-HƯNG-Y-QUÁN 323, rue des Marins, CHOLON

Xin gởi cho tôi C. Rembt.

... hộp BẢO-PHẾ ... hộp CỔ-TINH

... hộp BẠCH-YẾN ... (Khỏi cước phí)

Nom :

Adresse :

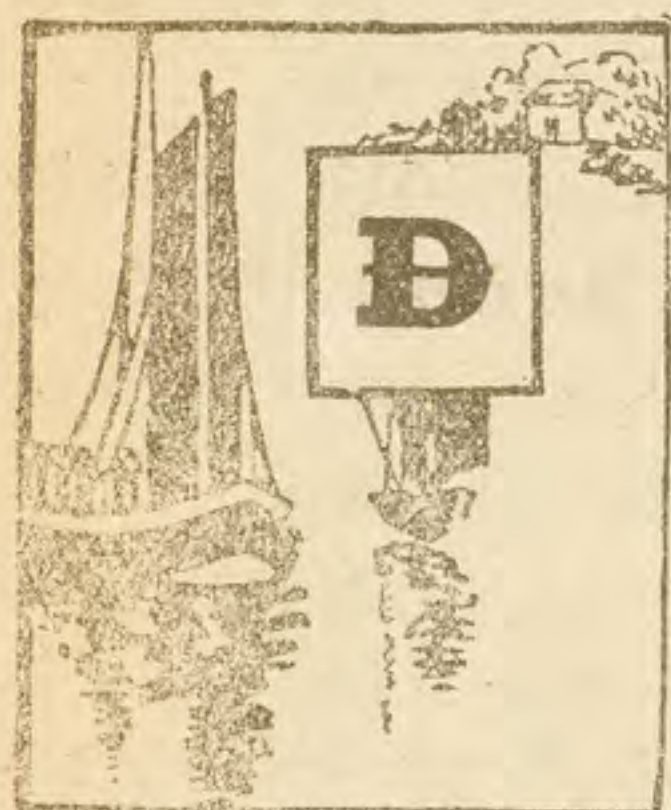
Bào chế tại: PHỤC-HƯNG-Y-QUÁN - Cholon

PHÁT HÀNH DO: Nhà thuốc VO-DINH-DAN

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON — 4, rue Ohier P. PENH



TY BÀ... HÀNH



xem lịch sử Đòng Tây :
Shubert, Beethoven, Bellini..
Bá Ấp - khảo, Chiếu - quân,
Thủy-kieu.

Có thể nói rằng «đờn» là nghề chơi nguy hiểm. Người đờn hay cũng như người con gái đẹp, nếu không hại ai thì cũng phải tự hại lấy chính mình. Đó là nghề chơi «sắc dục» không nghề nào bằng mà những phút vui vẻ và vinh quang cũng không hề bù được những buổi đau buồn, trụy lạc.

Đây là lúc nên đem những câu :

«Đoạn trường mộng lý căn duyên liêu»

«Bạc mạng cầm chung oán hận trường...»

ra để ngâm nga nghĩ ngợi đặng đau xót hộ cho tài hoa : cái lụy ngàn đời !



Bạch-cư-Dị nếu tái sinh thì hẳn cũng phải xúc cảm nên thơ cho cái đời tài hoa và lãng mạn của nhà nghệ sĩ Đới Trác ở Đế-kinh.

Bài thi ấy nếu có, sẽ lấy tựa là... *Tỳ Bà... hành* mà bến Hương Giang sẽ thể cho bến Tầm Dương làm khung cảnh.

Biết đờn từ thuở mười ba Giáo-phương hạnh nhất gần xa tiếng đờn

Người thiếu-phụ đem thu ở bến Tầm-Dương đã hồi hận và âu sầu, vì số mạng mà thốt ra câu nói đau thương ấy. Đới Trác cũng cùng cảnh ngộ, than thở với tôi rằng vì biết chơi nhạc sớm nên hư một đời.

Ở đây tôi không muốn giới-thiệu với bạn đọc những nhạc sĩ như Tôn Út, Ngủ Đại, Hầu Biền vì một lẽ thứ nhất là làm cái công việc ấy. Hai nữa : Đới Trác là một tài hoa phi thường mà ít người biết đến và có thể nói hiện giờ cung đàn của ông ta vượt cả các bạn cùng nghệ.

Đới nhạc Đờn mỗi người chuyên một sĩ nào cây và có một ngón. Đới Trác cũng là riêng sành về cây Tỳ, chiếc đờn một đời mà trước khi trầm mình xuống đ a u Hắc-hà, Chiêu quân đã gây khúc thương cuối cùng, tỏ tình tiết liệt cùng và thắm quân vương nhà Hán.

hại. Và Tôi biết rằng Đới Trác có đây oan mướn một chiếc đồ riêng để trăn nử. sống cái đời trôi nổi trên sông

Thử lật và người ta còn bị mặt cho tôi hay thêm : bao ngày đó ấy đậu

hạ dưới bến sung già, đến đêm khuya lúc chỉ còn sương rung chơi với trong lăng trắng xanh thì thuyền ấy thả lên phía nguồn sông để nghệ sĩ hòa nhạc lấy cho một mình mình thưởng thức.

Tôi muốn làm người văn nhơn đi tìm nhạc sĩ như trong một chuyện thời xưa nên cũng mướn một con thuyền cho kèm theo chiếc của nhà danh-cầm và chờ lúc thuyền nọ nhỏ sào thì thuyền tôi cũng làm y và theo dõi xa xa từng bước nước. Rồi đến khi nhà nghệ sĩ tưởng bên mình không còn có ai nữa và đem đờn ra gảy thì tôi cũng đã cho thuyền đậu gần gần ở đó để trộm lóng nghe.



Trong êm lặng của đêm khuya tôi say sưa để cho thính-giác rung động trước huyền diệu của cung đàn. Luôn ba hôm tôi làm như vậy. Nhưng đêm thứ tư tôi chờ mãi mà tởn đờn không lên tiếng.

Tôi tự nhủ :
— Thôi, tri kỷ đã biết có tri âm rồi !

Rồi quả nhiên, thuyền của nhạc sĩ men đến phía thuyền tôi và tiếng trong khoang đưa ra khàn khàn.

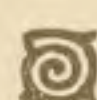
— Kể xấu số này làm gì được là Bi-Nha phục sinh mà có cái hân hạnh gặp Chung-ký-tải thế. Từ đây nếu tiêu sinh p ai đập gảy cung đờn cũng sẽ không ăn hạn nời gì nữa, vì đã có người biết nghe, biết tin đến mà nghe thưởng mà ít người biết đến

— Tôi khiên tốn vô về.

— Nghệ sĩ chó có bị quan quá lắm. Vì một chứng cứ là tiếng

kêu của tởn đờn trong hieu quanh của nhạc sĩ đã có tiếng dội trong tâm hồn của tôi, người tặc-khách Mà trong thế-gian người như tôi hẳn không thiếu gì. Biết đâu trong đám đông...

Từ đó chúng tôi trở nên đôi bạn thâu hiểu tâm hồn nhau.



Tôi bước qua thuyền của nhạc sĩ.

Đêm nay, chúng tôi tri âm cho đến sáng. Tôi muốn hỏi thân thể. Nhưng thân thể nghệ sĩ đã để cả trong lời

Mây châu theo mấy ngọn đờn Đường như kẻ hết tâm can nổi mình.

Trầm hương thơm ngát như đưa khói ra quán quít lấy nhạc điệu đau thương. Đau thương, vàng, vì đó là khúc nam-bình, ngón đờn trụy lạc nhất.

Tôi tưởng tượng ra một buổi chiều tà vàng lợt trên một ngọn đồi xa vắng trơ vơ một ngôi tháp đồ có vãng tiếng nhạc Chiêm Thành. Một thiếu niên dân Chiêm quốc đi đến, leo lên ngọn đồi và ngồi bên đồng gạch nát, cảm vì tiếng gọi của hồn nước linh thiêng. Thiếu niên ấy mang máng như là hình ảnh của tôi, vì khúc Nam Bình mà hiện tôi đương nghe chính là khúc nhạc Chiêm Thành ấy !

Tôi muốn xuống và muốn thốn thức vì tâm linh tôi đã rung động gần đến sự đau đớn. Cả người tôi lúc ấy là cả một cây đờn, một cây đờn Tỳ mà nhạc sĩ đương đập vào rất mạnh. Tôi rung lên như muốn tan ra, vỡ ra làm trăm, làm ngàn mảnh. Tôi rung đến cả trong mí mắt, trong chơn tóc, kể lòng. Tiếng réo rắt như động lại trong tai tôi trong trí tôi và âm ỉ lên, làm cho tôi gần như tê tái.

Tiếng đờn mơ hồ như tự ngàn xưa đưa tới và tôi như đã nghe ở một kiếp trước nào rồi. Lơ trắng rơi cùng với tởn đờn reo và cùng với tiếng nhạc réo rắt tiếng trắng vỡ theo, kêu lên như tiếng pha-lê bề nát.

Giọng náo nùng im bật, nhạc sĩ vẫn thần nhiên không thay đổi nét mặt.

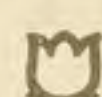


Sáng lập đã 10 năm và đã làm đờn cho những thầy đờn có tiếng như : Giáo Tiên, Ba Phó, Chơn, Ba Nén, Kéo, Cây, Kỵ, Chắt v.v...

Sầu riêng như gọi mỗi lòng

Khi im lặng lại nào nung bằng hai.

Mấy câu thơ của Bạch-cư-Dị đến với tôi lúc ấy.



Đờn xong, dưới ánh hương trầm thơm ngát, hai tôi cùng ngã xuống bàn đèn rồi cùng đắm mình trong khói thuốc độc. Đôi mắt lim dim, Đới Trác khẽ lẽ cho tôi nghe thân thể :

Té ra nghề chơi đờn đã đưa ông ta đến bến đìu hiu. Năm nay ông ta chưa đầy 40 tuổi mà đã tự thấy mình như già cõi lắm rồi. Đời ông ta là một đời cô độc chỉ biết bầu bạn với tiếng đờn và á phiện. Ông như bị cây Tỳ Bà nó hành, vì lẽ đêm khuya đến nghe một khúc Nam Bình thì cảm thấy như thiếu thốn một cái gì vậy. Mỗi lần hòa nhạc lại cần phải có xông trầm hương nữa.

— Tôi như bị ám ảnh mất rồi. Tôi tưởng như ma quỷ đều tụ họp quanh tôi mỗi lần gảy tởn buông tiếng. Tôi nghe rõ cả những tiếng thì thảo, những tiếng chen chúc, những «thính-giả» của tôi đều là những oan hồn u ám, lạc loài.

Rồi rĩ nhỏ vào tai tôi :

— « Và tôi đã mắc bệnh lao, kết quả của những đêm trằn trọc, cố tìm kiếm một « chữ », một « tiếng láy » hay ho. Tôi tin chắc rằng những ngày cuối cùng của tôi sẽ thấm khốc lắm.

« Nhưng tôi bằng lòng và vui sướng. Như con ve sầu kêu suốt mùa hạ, tôi sẽ ôm đờn chịu nằm khô héo trên chiếc thuyền này.

« Bây giờ còn sống, còn tình tang. Con tắm đến thác hầy còn vương tở. Tuy nhiên chỉ sợ rằng trước khi hết hơi thở cuối cùng, bên mình không có ai tri âm để hiến cho nghe những đường tơ ruột cuối cùng !

Tỳ Bà... hành !
Tỳ Bà... hành !

Tôi trông ra thì giống như trong thơ của Bạch thi-nhơn :

Thuyền bốn phía như tờ im phắc Trắng một vừng vắng vặc giữa giòng.

Lòng nhạc-sĩ là một vết đau lặng lẽ không có phương thuốc chữa. Tôi muốn yên lặng để nhạc sĩ nằm yên với ánh hương trầm tỏa mờ theo làn ánh sáng, rên rĩ trên mặt sông khuya...

Còn một kỳ: ĐÀO

Năm điều tiện lợi cho những người dùng viết máy : 1' ĐẶNG mua y giá theo các xưởng chế tạo bên Pháp. 2' ĐẶNG lựa chọn tự-do. 3' ĐẶNG khắc tên họ vào viết khỏi phải trả tiền công. 4' ĐẶNG bon garantie 3 năm. 5' ĐẶNG lấy viết liền, khi viết máy có hư hao chút đỉnh, có thợ chuyên môn sửa và có đủ đồ thay phụ tùng



XIN LẠI NHÀ NGHỀ: **TRAN-NGUYỄN-CAT** 31, Boulevard Charner - Saigon
Tél. 21.289

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mới)
CHOLON — Tél. : 30.209

Bồn hiệu khai trương tại Cholon là nơi trung tâm diêm của thương trường, cho tiện bề giao thông cùng lực-châu quý khách. Chẳng những bồn hiệu chuyên môn về nghệ chụp hình theo điệu nhà nghệ thiết đẹp thiết giềng mà thôi, bồn hiệu cũng có trữ bán những đồ dùng trong nghệ chụp hình tính giá riêng cho nhà nghệ như kiếng, giấy, films, thuốc rửa hình v.v... Ngoài ra bồn hiệu lại có trữ bán các thứ đồng hồ lớn nhỏ đủ kiểu, cũ hiệu cùng là máy hát đĩa hát bài tân thời, Đồng thời bồn hiệu có sẵn thợ chuyên môn sửa các thứ đồng hồ tất tận tận nhỏ, máy may, máy hát và bán cả đồ phụ tùng của máy thứ máy ấy nữa. Mua si tính giá rẻ đặc biệt. **HÌNH ĐẸP, EO TỐT, GIÁ NHẸ KHÔNG ĐAU BẮNG**
Hình kim-thời : 1p.40 bốn tấm cartes postales lại tặng thêm một tấm hình rọi lớn format 18x24.

TIN VĂN THỂ THAO

Cuộc đua phụ-nữ ở Cap đáng lẽ phải có vào ngày 11 Novembre như đã định trước kia, nay rõ là thì ban tổ chức đã dời lại ngày 13 Novembre.

Đến cuộc đua Omnium tại vườn ông Thượng hai ngày 12 và 13 Novembre thì chương-trình đã định như sau đây:

Ngày 12 Novembre
1' Chạy nước rút trọn vòng để cho anh em độc-lập.
2' Chạy vòng loại cho anh em tài tử.

Ngày 13 Novembre
1' Cuộc đua an ủi vòng loại cho tài tử.
2' Cuộc đua tính điểm riêng cho hạng độc lập.

Được dự đua vòng loại an- ủi là những tay đua tài tử nào chạy cuộc đua bữa trước mà tốt trước khi còn lại 13 người. dez, Nuttin và Fabry.

Ba hội tuyên đã lễ Đình chiến đã sắp xong

Trong phiên nhóm vừa rồi Tổng-cuộc đã đưa ra ba hội tuyên dưới đây để đá trong ngày lễ Đình-chiến.

Hội-tuyên võ b'ên Bonnet (Stella)

L. Anh (Stella), Thénault (Stade) Coréa (Stade) Guyomarch (Stade) Sway Khanhth (Stella).

P. Lille (Stade) Escamille (A. Biénhoa) B'ên (Stade), Tiên (Stella) Mutel (Stella).

Phòng hồ: Avisse, Hernan-rot trước khi còn lại 13 người. dez, Nuttin và Fabry.

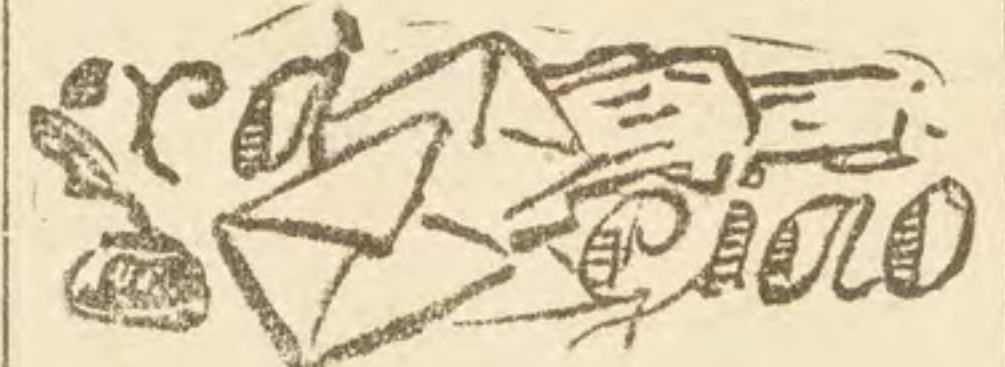
- 16 -
Hội tuyên xi-vinh B'ên (P)

Xê A. H. Lòng P.
Vên P Paccini P Năm Electro
Mạnh A. H. Khánh P Tường P
Bông J. C. Đến Port.
Phòng hồ: Son A. H. Tánh J. C. và Minh E.

Hội tuyên Saigon Tài A.H.

Cái J. C. Son A.H.
Bach A.H. Mãng A.H. Tánh J.C.
Guichard A.H. Quang T, B'ên Stage

S'ên A.H. Đại A.H.
Phòng hồ: Bonnet Stella
Trương U S Cholon, Mai U S Cholon, Đến Port de Commerce và Xê A.H.



Một sự thăng thưởng rất xứng đáng

Nhơn dịp Chánh-phủ thưởng hàm Tri-huyện cho ông Kế-hiền Nguyễn-dăng Mãng ở làng Bình-hòa (Travinh), nên chỉ sáng hôm chúa nhật 22 Octobre 1938 mới rồi, hương chức tân cựu và các ông điền chủ, các vị thương gia cùng 2 viên giáo-lập trong làng, có thiết một tiệc rượu tại biệt thự của M Nguyễn-dăng-Sử, đương kim xã trưởng, để mừng ông Nguyễn-dại-nhơn vừa mới được vinh thăng tri-huyện.

NGUYỄN-TẤN-LẬP

©

Ái tín
Hay tin cụ thân của bạn Ng-văn-Ngọc thơ ký Hotel Continental mới từ trần hồi 5 giờ khuya ngày 2-11-38.

Chúng cùng đau đớn với bạn Ng-văn-Ngọc đã mất một người rất thân yêu đời đời, vậy tôi có mấy hàng chia buồn với bạn Ngọc cùng tang-quyển, và cầu chúc cho linh hồn cụ thân Ngọc tiêu diêu nơi miền cực lạc.

NGUYỄN-ĐỨC-THẮNG

©

Anh em chúng tôi được tin buồn rằng tổ mẫu của bạn tôi là Mr. Nguyễn-Ngọc-Cung, comptable à la Société des Plantations des Terres Rouges (Xa-trach, từ trần ngày 29 Octobre 1938.

Vì tình đồng nghiệp, phận sự buộc ràng, chúng tôi không thể đến chia buồn cùng tang qu'ển vậy xin mượn báo chương để đ'ôi lời cầu chúc linh hồn bà được an vui nơi miền cực lạc.

M. M. Trần-dinh-Lợi, Phạm-vân-Hồ, Phan-vân-Đào, Nguyễn-an-Tồn, Nguyễn-vân-khoi, Nguyễn-bá-Mười Surveillants à la Plantation de Xacat « Hồn quân »

Hoạn-lộ vinh-thắng

Tôi mới được tin mừng ông bạn Ngô-như-Đạt, tổng sự tại phòng nhì Soái-phủ Nam-kỳ đã thi đậu tham-tá kế-toán (ommi-comptable), vậy xin trân trọng chia vui với ông Đạt và chúc mừng ông thanh-vân đắc-lộ, hoạn-hải cao-thắng — TRƯƠNG-VĂN-NỮA.

B'ên-báo nhơn dịp xin nỗi lời chúc mừng ông Ngô-như-Đạt. — M —

THI TRƯỜNG TIÊU TỨC

Giá lúa

Giá bạc

Ngày 3 Novembre 1938 theo giá Taux Officiel 10f.00
lúa ở các nhà máy Cholon bán Banque de l'Indochine 10.00
nguyên bao 68 kí-lô. Banque Franco-Chinoise 10.00
Lúa thượng hạng: 5,08—5,12 Honkong et Shanghai 10.00
Lúa hạng nhì: 4,92—4,96 Chartered Bank 10.00
Lúa h. nhì 40% Japon 4,74—4,78
Lúa h. nhì 50/55% Java 4,64—4,68
Lúa thường dùng 4,28—4,32

Giá đồng bạc cũ

Ngày 3 Novembre 1938 1\$ 13 1/4 B'áp

Giá gạo

Ngày 3 Novembre 1938 bán luôn Đ'ôn mỗi 100 k. 8,20—8 25
bao 60 k. 700. Trắng (không định giá)

Dừa khô

Gạo số 1 25 % tấm 6,93—6,97 Dừa khô Saigon 100 k. 13,75

Gạo số 2 40 % tấm 6,53—6,57

Gạo số 3 50/55 % tấm 6,23—5,27

Gạo lức 5 % lúa 5,53—5,57

Tấm số 1, số 2 5,66—5,70

Tấm số 3 4,96—5,00

Cám trắng 3,20—3,24

Cám lức 2,20—2,50

Heo

Mỗi 100 kí-lô 32,00—35,00

Saigon 3-11-35 1\$, 28 le kilo

Paris 3-11-38 cpt. 14 fr. 80 v. le k.

Londres 2-11-38 cpt. 8d 5/16 p. v. v.

Singapore 1-11-38 cpt. SG 028 1/8

New-york 22-10-38 cpt. U.S. 16, p50

Pensionnat LÊ-MINH-NGUYỆT

54, Avenue de la Marne (gần đồn Cây-mai) CHOLON

Dạy đủ ban sơ-học và trung-học.

Mở dạy 2 lớp 1ère và 2è année ngày: 2 novembre 1938

Hội thăm đ'ều-lệ, có học phí nhẹ và nhiều khoa phụ có ích cho cả nam nữ học-sanh, nhờ đình có theo đ'ể t. ã lời.



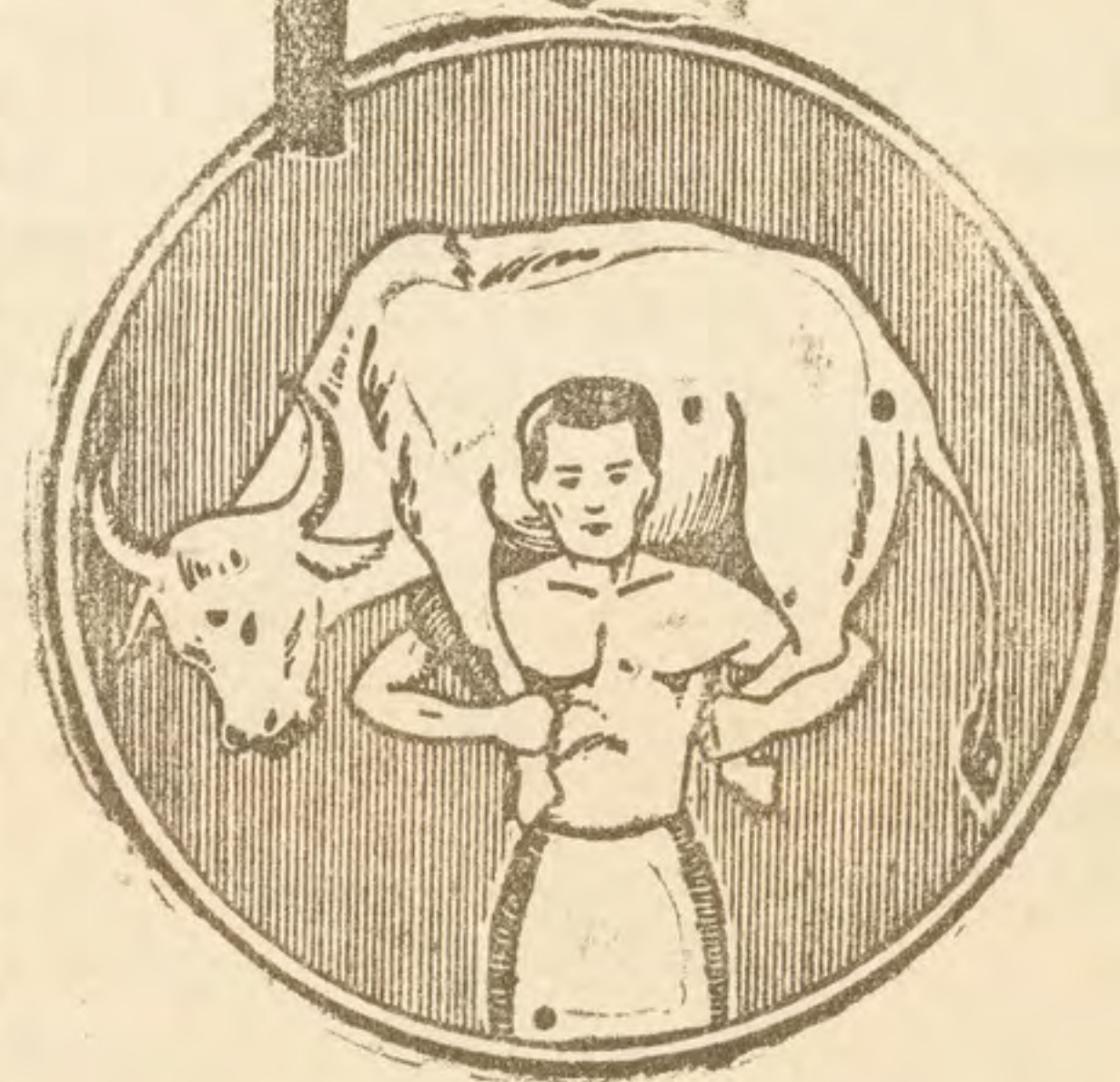
M'ỗi lần quý ngài cần dùng mua đồ kính tặng ai hoặc là chưng dọn trong nhà, xin lại thăm tiệm LA PERLE mới mở ở đường Catinat 213, gần nhà b'ây t'ừng trước vườn bông cho con trẻ ngồi chơi. Ấy là nhà chuyên môn bán các đồ gốm, đồ xua, đồ ngọc thạch, giá cả thiệt rẻ.

Nhất là các đồ l'ặng cây chạm trổ rất khéo như một bộ salon ki'ển thi'ệt ng'ô, ng'ôi êm, thi'ệt đúng lối b'ên Tàu.

Cửa hàng LA PERLE này đã có tiếng ở Bắc trước, nay mới vào mở tại Saigon đảm chắc sẽ làm vừa lòng chư quý khách về mọi phương diện.

La Perle
213, rue Catinat

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đ'ôn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không d'ặng nở nang, tri hóa l'ù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn-van-Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-T'hi) SAIGON

DẦU THIÊN-HÒA

VE LỚN 0\$ 26

VE NHỎ 0\$ 10

TRỊ BA CHỨNG HAY HƠN HẾT

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

Người ta có thể dùng khoa-học tìm sự may mắn được không?

Chẳng nên nói rằng: « không thể nào được ». Hãy hỏi cho được cuốn « De l'influence des radiations sur la personnalité » mà đọc. Tác-giã cho không ch'ớ không lấy tiền. Cứ viết thư hỏi: M. Laurensy - 2, Rue Garcerie - Saigon

Tâm màn bí mật 9 ngày mất Quảng-châu

Người Nhật vãi tiền lợi dụng có giặc vào trong nhà rồi mà bọn đó do thám quân tình của việc thông báo tin tức chậm trễ Tàu rồi giữa đêm 12 Nhật binh và hầu như cách tuyệt vời khở đồ bộ rồi, cũng chính bọn đó. Nhảy coi Nhật binh đồ bộ đồ bộ đi tắt trong núi mà ở Đại-á-loan khuya 12, rạng 13 đến Huế-châu.

Tại đây có một toán lính Tàu trú-phòng, chẳng những không thể mà mãi đến hôm 15, nhà chống cự gì, lại còn nhập bọn đương-cuộc ở Quảng-châu và và dãi lối cho Nhật binh đi tới. ch ra được biết tin tức ở ngoài Đến khoảng Huế-châu Bác-la mặt trận, quân lính mình được mới có một toán Hoa-binh giao hay thua, sống hay chết, mất chiến một trận. hay còn, tuyệt vô ân tin.

Tiếng rằng số lính Tàu phòng Người ta nhao nhao chạy tvi về Quảng đông có mấy muôn hồi Dr Tôn - tư - linh thì Dr người nhưng mà thật ra từ Đại mắc đi khỏi, lại hồi Hươn-á loan cho tới Quảng-châu chỉ phó tư linh (Hươn-hàn-Binh) có một muôn thôi. Đầu này Nhật thì Hươn trả lời: nào tôi có hình tới 3 muôn thành ra lính biết!

Tau lấy 1 chọi 3, mà lại không Trong lúc đó ở các mặt trận, có đại pháo phi-cơ, không có bộ toán này tử trận, toán kia đã đội cơ-giới ngoài ra mấy khẩu hàng, toán nọ bỏ chạy, binh súng tay, mấy viên đạn lựu. tinh rời rã tứ tung, chiến-cuộc

Hèn gì quân Nhật mới lên bộ có hai ng. y, chẳng lấy được lớn cầm quyền quân-sự tối cao, 500 châu quân thành trì lớn nhỏ trấn ở Quảng-châu, vẫn còn lạc và họ tới đầu cũng như động quan và binh tinh đảo dễ. Tới cửa đả mở, vào chỗ không người. đổi các cụ họp hội - nghị Quả-Trừ ra ở Tầng-thành, lính Tàu chánh yếu-nhơn, đã quyết-nghị giao chiến một cách hysanh oanh khóa cửa sông ở Hồ-môn tới liệt đến đối cả bộ đội của Trần hôm 12, nhưng mãi khuya 13 mới miễn-Ngô chết rảo và ba viên ra lính phong tỏa Hồ-môn, làm đoàn trưởng Trần - kiệt - Phu, như chuyện nhàn hạ đầu trẻ Trương - Thám và Trương thủ một ngày cũng chẳng sao. Ngu đều bị trọng thương, chỉ có Các cụ tin chắc trong trí rằng vốn ven một trận ấy của phía phòng-quân Đông-giang đủ sức Hoa-binh là một chiến công để kháng quân giặc được đòi đáng khóc, đáng ca, đáng kính, ba tuần là ít, chớ không dè rằng đáng phục mà thôi. Còn thì binh giặc đã vào tuốt trong xa rồi. Nhật tới đầu, binh Tàu đều chạy Cho tới 4 sư-đoàn Quảng-tây cũ dài trốn trước, vì tinh thần có sang cứu viện, cũng bị phi-cơ hăng hái, chiến trận có can đảm, giặc đồn đường liệng bom phá nhưng khi-giới mình lòi thoi chỉ tán cho bắt thành quân nữa. đưa da thịt ra làm sao chịu nổi. Còn mấy đạo quân t nh-nhuệ của với những khẩu súng ghê hồn, Trung-ương sai xuống miền nam, những viên đạn chẻ mũi kia của mãi hôm 15 mới ở Hòa-khẩu lên bèn giặc được chớ. đường thì đi chưa tới. Nếu cho có cứu binh này nữa thì không quân Nhật cũng đón đường bắn phá, không dè gì xuống được.

**Tình hình ngoài mặt
trận ra sao, các quan
lớn ở Quảng-châu
không biết**

Chỉ tại binh-nhật b3-tri công Dr-hán-Mun hồi lấy xe hơi cuộc phòng bị rất lòi thoi — đưa bà vợ là Tạng-quan phu-tính Quảng-dông còn vậy, hướng nhưn mau mau ra bến đáp tàu gì các tỉnh khác — đến đôi lúc Tây-an đi Hươn-cảng cho kịp

**Mách giùm làm nghĩa
cho ai mắc bệnh lao**

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phổi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lo mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trơ trơ thì mau gởi thơ đến cầu phương thuốc gia truyền của ông TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRỊNH-VĂN-HÀO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gởi mandat 3p.50 thì có thuốc gởi lại. Thơ, mandat để cho M. TRỊNH-VĂN-HÀO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-dịnh) :- SAIGON

Tôi gia thuộc các tướng Hươn hàn Binh, Từ cảnh Đường trên 60 người lữ lượt với vàng xuống một chiếc ghe bự rồi có ca nót máy điện thật mau dất chiếc ghe ấy chạy như giông gió ra Tách ký, đang vòng ngo Ao-môn mà tới Hươn-cảng.

Quái lạ nhất là từ hôm có giặc đồ bộ vô nhà rồi mà binh tinh phía trước ra sao, dân chúng ở Quảng-châu nóng lòng sốt ruột nhưng ít thấy tin tức: thông cáo của quan trên, vì chính quan trên cũng mập mờ không biết đích xác thế nào kia mà. Tội nghiệp các ông tác văn ký giả ở tỉnh thành Quảng-châu chạy bù đầu hết cả để kiếm tin đăng báo mà cũng không có.

Cao tôi ngày Quảng-châu thất thủ chính các báo tây đăng tin đầu hết rồi báo tàu mới đăng sau khiến cho quân chúng phải kinh hoàng ngơ ngẩn; họ bảo nhau rằng ở mặt trận chưa hề nghe có tin tức kháng chiến ra sao có lý đầu « xằng xềnh » thất thủ mau quá vậy được. Tự nhiên không ai tin. Ai nấy phùng mang trở mải, mắng chửi các báo chắc bị người Nhật mua chuộc xui sữ sao đó, mới hèn nhau đăng cái tin đồn đại Quảng-châu thất thủ. Nào tâm người Tàu ở Hươn-cảng sôi nổi lạ thường chỉ thiếu chút nữa có nhiều báo quân bị người ta xông vào đánh phá hư đồ gĩa máy hết. Nhưng sự thiệt 2 giờ rưỡi chiều hôm 21 binh Nhật vào được Quảng-châu thật tình. Từ hôm họ đổ bộ tới đây, trước sau chỉ có 9 ngày không hơn không kém.

(Còn một kỳ nữa)

Đêm 9 Novembre

Là đêm hát đặc biệt giúp hội Bảo-trợ Nhi-đồng Việt-nam Nam-kỳ.

Ai cũng nên đi coi để giúp cho công cuộc từ thiện này.

MỚI PHÁT MINH DÒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong đơn cùi.

HÔI-HOA-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đáng hình bệnh như ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy dôi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị dân ông dân bà ăn uống không dạng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mềc, đầu hay chán vàng, ngồi làm việc thần hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

BỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC BỒ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20

Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80

Thuốc bổ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ



Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là: tay rung, trong lòng hồ hởi, sầu cảm, hay giận hờn tanh không chừng đôi hay rầy rà quao quao. Ban đêm hay thao thức, toàn tính mơ-màng nường chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay nhức gân ban đêm, giật tay cơn trong khi ngủ, mỏi mệt trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lụng mệt nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc ngoài trời nắng nóng thì đầu óc, đau nhức từ chổ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thật oai nghiệm. Nếu được ngon, mà sáng ngày đ rợ-tuơ thời vui vẻ. Nhưng người có bệnh nhức đầu đồng uống vài ve hết tuyệt. Nước đầu rạo rạo, uống một ve thì hết liền. Đản ó có thai, mỗi mẹ đầu nướ, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Kại năm cuối trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN

323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

Bán máy xay lúa gạo

Trủ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lúc, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dãi ván ván. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chày trấu và đá rập nhiều nhà máy được kết quả mỹ mặng.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIENI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATUSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON

HANOI

PNOMPENH

46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier

BÁN ĐỒ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHẬT - BÓN

Ông Khanh-Son ngoài Bắc

Một nhà tiên tri coi số mạng



Nói mười trúng tám (chỉ có thánh thần mới nói được hoàn toàn cả mười thôi). Bà con trong Nam ta nếu đã từng mất tiền coi nhiều thầy mà chưa được vừa ý thì mau biên thư cho ông Khanh-Son - 36 Jambert Hanoi.

Nhiều ông thầy chỉ nói môi mép rằng: Có thể bảo cho ta biết được con số mà mua giấy đăng trúng số bạc lớn, hãy hỏi ông thầy ấy sao chẳng tìm cách mua cho mình trước để có nhà lầu xe hơi, và chỉ mà phải ngồi làm nghề này.

Lại còn có thầy mang phép mầu mán làm mê hoặc lòng người, định pha sự dị-đoan vào với khoa học văn minh sao được.

Nay bà con ta hãy gửi tường chữ ký, hoặc viết tên họ, tuổi (tuổi ta cũng được) kèm ngân-phiếu 9 các làm bút-phí trong năm hôm sẽ nhận đăng quy-ký cần-tắc.

KHANH-SON
N° 36, RUE JAMBERT, HANOI

Nếu chẳng biết viết thì cần cho biết ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi cũng được
(Xin gửi thư báo đảm hay là muốn trả tiền bằng có lại càng tiện)

tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 59)

Nhắc đến sự cô Kim-Huê bị bắt, Mãng tưởng tượng cái thân gái phải chịu nỗi khổ hình, anh xót dạ lắm, anh không hiểu tại sao cô lại bị sở mật thám bắt được. Anh hỏi ông Phan:

— Ông có biết tại sao cô Kim-Huê bị bắt không?

— Biết! Tôi có hỏi ông cô, ông nói rằng cô có được một cái giấy thép của ông cô Baria cho hay rằng có người lạ đến cáo báo cho ông biết cô Kim-Huê đang trốn trong nhà Bác vật Quang. Nền ông mới thân hành xuống đây mà bắt cô rồi sớm đó...

Thở ra một hơi dài, chán nản Mãng nói:

— Thật là một sự rủi ro. Ông Phan mỉm cười nói:

— Rủi ro!

Cũng vẫn chưa hiểu ý, Mãng rầu rầu nét mặt.

— Ông liệu cách nào cứu cô Kim-Huê.

— Mình đã tin rằng cô là người chịu ham oan, thì tất nhiên có một người khác là thù phạm, muốn cứu cô thì phải tìm cho ra kẻ ấy!

Tìm thủ phạm không phải là một sự dễ, nhưng Mãng nghe ông Phan nói với một cái động mập mờ, bí mật, anh không biết hiểu làm sao, rồi trí lại nhớ đến câu chuyện của ông nói hồi

hôm, anh ngụ ý dựa hơi theo đó anh nói:

— Hồi hôm... hồi hôm ông nói...

— Phải đó! Tôi chắc chắn ở đường đó; tôi có nói với thầy rằng thủ phạm là kẻ quen thuộc trong nhà hoặc trong vòng bà con của cô Kim-Huê. Thầy hãy suy nghĩ lại rồi sẽ hiểu rằng lời của tôi là đúng hơn nữa. Đó, cứ như cái sự của cô Kim-Huê bị bắt, người điếm chỉ đi mật báo cho ông cô Baria là ai, thầy có biết không?

— Chính là một tay sai của bọn sát nhân!

— Người điếm chỉ lạ mặt ấy là một tấm màn che sự giả dối của Bác-vật Quang mà thôi.

Nếu mình muốn biết rõ hơn nữa thì mình hãy tìm đến nhà nó mà hỏi.

XVII

THANH TRAMẬT THẨM

Đứng trước cái cửa sắt khóa chặt, ông Phan với Mãng đàm hai cặp mắt vào cửa nhà phía trong, chăm chỉ ngó cái dạng người đương bưng bả đi ra với một bộ tịch chắc chắn, khoẻ

manh. Vịn tay vào song sắt, người ấy thần thờ hỏi:

— Hai ông đến đây có việc gì? Hay là hỏi mượn villa?

Ông Phan không trả lời câu hỏi, ông hỏi trả lại:

— Có ông bác - vật ở nhà không?

Nghe hỏi, người ấy bỏ tay xuống khỏi song sắt muốn dậm mình trở vô. Nhưng không! Anh đứng lại hỏi nữa:

— Ông muốn hỏi thăm chủ tôi phải không?

Ông Phan gật đầu. Người ấy nói:

— Xin phiền ông cho danh thiếp hoặc cho biết qui danh. Mãng nhận có lẽ người gác cửa này chính là anh sáu Lý mà cô Kim-Huê đã có lần nói cho anh nghe. Ông Phan trả lời:

— Tôi không có danh thiếp, nhưng em vào thưa lại dùm với ông bác-vật rằng tôi là người ở đăng villa Thanh-sơn thì ông chủ em sẽ biết!

Ra về nghĩ ngơi, anh sáu lý hỏi:

— À, thưa ông, ông là người viết báo qui hiệu là Thanh-Liêm, Quang-Liêm đây chăng?

— Không. Em lộn đa, tôi tên là Hiên-Liêm chứ.

Anh sáu Lý mặt không được tỉnh, bước lui một bước ngập ngừng nói:

— Tôi không chắc gì có chủ tôi ở nhà. Nhưng mấy ông muốn viếng để tôi trở vô coi lại.

Nói rồi anh trở vô nhà rất lạ như lúc anh mới ra. Mãng nói với ông Phan:

— Tôi coi bộ tịch của anh này sao tôi sanh nghi quá!

— Tôi không hiểu ông muốn nói điều gì! ông Cao-Trực!

Động nói với cái tên mới, lọt vào tai Mãng làm cho anh ăn năn vì anh đã quên mất hết một lúc những điều của ông Phan dặn anh hồi còn ở nhà.

Rồi cả câu chuyện muốn hỏi, muốn nói, Mãng cũng phải ôm lòng làm thinh.

Sáu Lý trở ra mở cửa và nói với ông Phan:

— Chủ tôi xin mời ông vô.

Ông Phan chỉ Mãng rồi nói với anh sáu Lý.

— Ông Cao-Trực, người này là bạn đồng nghiệp của tôi.

Không tỏ vẻ gì nghi ngại, anh sáu Lý cúi đầu chào Mãng rồi đi trước dẫn đường.

Đến trước một căn phòng anh sáu Lý gõ cửa.

Không có tiếng trả lời. Căn phòng được một lúc lặng lẽ, rồi sau khi nghe phía trong có tiếng ghế cạ, tiếng giày đi, cánh cửa mở toát.

Một vị thiếu-niên không quá ba mươi tuổi, đầu chải láng mượt, mình mặc một bộ nỉ xám, cổ thắt cà-ra-vat màu, chơn mang giày da, bước ra bắt tay chào hai nhà viết báo rồi ân cần mời khách vào phòng đàm đạo.

Trông thấy gương mặt, bộ tịch, và nghe động nói của người chủ nhà hay nói rõ hơn là của bác-vật Quang, Mãng ta bắt sống sốt. Anh chăm chỉ ngó trán, anh thấu tất cả trí khôn để nhớ, nhớ coi con người ngồi trước mặt đây có phải là một người quen với anh không, mà sao hình dáng của người ấy làm như đã quen mắt anh rồi vậy.

Một trí, Mãng rần rần cũng không ra. Rồi cả câu chuyện giữa ông Phan cùng ông bác-vật, anh cũng không nghe, đến chừng anh nghe chủ nhà nói đến tên anh, anh mới dứt mình để ý. Ông bác-vật nói:

— Tôi lấy làm hân hạnh mà được làm quen với ông Cao-Trực...

Mãng không định trả lời, anh chỉ nhích miệng giả cười khiêm nhượng. Bác-vật Quang lại hỏi:

— Ông làm ở tờ báo nào?

— Tờ báo Công - Nhon. Mãng trả lời rất tự nhiên.

— Độ này báo Công - Nhon được chạy không?

— Cũng được khá!

Ông Phan xen vô nói:

— Tờ báo mà bán được chạy là nhờ tin tức lạ lùng, đúng đắn. Như tờ Công-Nhon của bạn tôi đây, hề có tin gì quan hệ thì đăng trước hơn các bạn đồng nghiệp khác, bởi vậy độc - giả hoan nghinh lắm. Mà độc - giả hoan nghinh chừng nào thì nội nhả báo từ ông chủ cho đến trợ-bút, phóng-sự, ai nấy đều phải cực lòng nhiều lắm. Phải trông nom kỹ lưỡng bài vở phải lo tin tức mỗi ngày cho được xác thật, phải có những chuyện lạ chuyện hay đăng cống hiến cho độc-giả, đầu tốn kém bao nhiêu cũng không nề. Bởi vậy cái tin cô Trần-kim-Huê bị bắt là một miếng bánh ngon của các báo, nên bạn tôi xuống đây, nhờ tôi tiến dầm và xin phỏng-vấn quan-lớn về việc quan hệ ấy.

Biết được mục - đích của hai nhà làm báo, ông bác-vật nhún mặt tỏ ra vẻ không vui, rồi ông nói với ông Phan:

— Lâu nay tôi nghe ông đường binh tại villa Thanh - Sơn mà tôi chưa kịp qua viếng làm quen thì ông đã đến tôi. Lẽ thì tôi phải hết lòng với ông mới phải. Nhưng ông hẳn biết chuyên nhà tôi rồi rằm quá! Tri tôi đâu có được rảnh mà tiếp chuyện hai ông cho tận tình.

— Phải! tôi cũng hiểu lắm! Nhưng thấy ông Cao-Trực có công khó nhọc lặn lội từ Saigon đến đây tìm tôi, không lẽ tôi lại kiêu - lời thối thác cho được.

Bác-vật Quang tỏ dấu không vui hơn nữa, chăm bằm ngó Mãng và nói:

— Xin phiền ông để khi khác. Hiện giờ tôi phải còn lo cho con em của tôi.

Mãng muốn mở miệng trả lời, nhưng ông Phan đã hớt nói trước:

— Vì nghề nghiệp, vì phận sự bạn tôi mới đến đây. Nhưng không lẽ đi không về rồi. Chúng tôi không dám làm cực lòng quan lớn nhiều, vậy chỉ nhờ ơn quan lớn cho người dắt chúng tôi đến chỗ mà hỏi sớm chủ cai với chủ hương-quản bị thăng nào đó đánh ghen chết, đừng bạn tôi chụp hình và về viết bài đăng lên báo.

(Còn nữa)

NÊN CHỦ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THƠ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau cơ gan lưng, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, ăn ngủ thất hường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ TÍNH HIỆU HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khoẻ bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ài mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc HÓA-ĐÀM CHỈ-KHÁI-TÁN HIỆU HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

* Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonheure CHOLON

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu -- 186 Quai de Belgique -- Saigon

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA

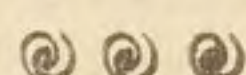


Ai đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng hề bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức sơn-trần hải-vị, để cho ta chng bực-hầu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sáng rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tân, muốn an-bộ đường-xa, lại sẵn sàng thàng điều. Ta có thể đến đây :

Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có để sẵn cờ tướng);

Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên !

Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm điều thanh-tân !



Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để điểm-tâm; theo giá bình-đẳng. Có ca-sê để giải-duyên, giúp vui cho quý khách.

Lính tiệc lễ đám, để đãi khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-cổ, ắt sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON



Một món thuốc tiên

AI HO ?

mà uống thứ thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BỮU-ĐƯỜNG
N° 90, Tổng-đốc-Phường
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ dân bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

BINH PHONG-TÌNH

« Lậu, Dương-mai, Sang-độc »

Hiện bây giờ, không biết bao nhiêu là thuốc để trị, nhưng chưa thấy có thứ nào đem lại đặng một cái kết quả cho hoàn toàn, có chăng đi nữa là những lời nói phỉnh phờ để gạt gẫm người bệnh nào rẽ tiền, nào công hiệu trong đôi ba ngày, người bệnh không hiểu rõ tưởng thật nên có nhiều khi gặp nhảm thứ thuốc uống cho độc nhập vào cốt, đòi ba ngày thấy bớt, rồi đòi khi làm công chuyện mệt, uống rượu nhiều thì bệnh trở lại lập tức, vì gốc độc vi-trùng đã ăn thâm vào ngũ tạng lục phủ, hành nóng lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lặc léo, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu không thông hoặc có chút mủ hay là tiểu có giấy nhợt, thế lâu ngày lây cho vợ, truyền độc cho con hết sức nguy hiểm, nên có nhiều người không hiểu nói tôi đau bệnh phong-tình uống thuốc hết rồi không chơi bởi nữa sao bệnh trở lại, là tại nhe những lời phỉnh phờ : nào rẽ tiền, nào trị mau mạnh như đã nói trên.

Vậy phải tìm thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt-độc.

Sưu-độc bá-ứng-hoàn

Hiệu **ÔNG-TIÊN** là một thứ thuốc bí truyền gồm trị tận gốc, tuyệt độc các chứng bệnh phong tình như : lâm Lậu Tim-la, cốt-khi, Sang-độc, Dương-mai, Hạch-xoài, bất cứ bệnh nặng nhẹ lâu hay mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc Sưu-Độc Bá-Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên cũng tổng vi trùng gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hành bệnh nhơn (chắc vậy).

Vậy những người bệnh đã nhiều thứ thuốc rồi không hết bệnh như nói trên mà muốn thấy rõ sự công hiệu thuốc Sưu-Độc Bá-Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên đem lại một cách kết quả tốt đẹp mỹ mãn thế nào nên hỏi những người đã dùng rồi mới tin chắc. Cho đến quan Nhị-Phẩm Hồng-Lô Tự-Khanh ở triều đình Huế còn công nhận mà cũng không riêng gì người Annam mình cho đến Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên, Xiêm-Lào cũng đều khen tặng, những thơ ấy đã từng ấn hành lên mặt các báo quốc âm hằng ngày.

Vậy người bệnh lỡ mắc phải bệnh phong-tình muốn dứt tuyệt dứt cứ quả quyết tìm kiếm chắc đặng thuốc Sưu-Độc Bá-Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên mà dùng. Có bán khắp nơi đại-lý và chi-cuộc Ông-Tiên ở Lục-tỉnh ; Saigon 228, đường d'Espagne, Dakao, 186, Bd. Albert 1er, Phnom-Penh 57, rue An-duong. Mỹ tho : Mộng Hoa

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (PROPRIÉTAIRE)

Hãng chế tạo quốc hiệu Phú-Lưu-Đại-lý giấy tân thời Hanoi và hộp đàm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Láo Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tỉnh BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bản tiệm đứng vững trên đường thương-mãi trong bấy nhiêu lần, bản tiệm rất cảm ơn, nay bản tiệm xin báo cáo lễ quý thần chủ đặng rõ là bản tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua cái xin thương lượng với người quản-lý của bản tiệm ở tại Cần-thơ hay viết thư thẳng cho hãng chánh chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO — 106-111, rue Lagrandière - SAIGON

LÀM SAO CHO HẾT BỆNH

NHƯC MỖI TIẾT BẠC

CHỨNG BỆNH. — Nhức mỗi phong tê bại xuội, hoặc tê bại nửa thân mình, hoặc bên tả bên hữu (bán thân bất toại) hoặc hai chơn bại xuội nhức mỗi, đi đứng không đặng, hoặc hình khô nhức thoát, đầu gối lớn, ống chơn nhỏ, đau nhức rên siết đêm ngày, tục gọi là « hạt tất phong », hoặc đau đầu voi, hoặc sưng nơi mắt cá, hoặc thốn dưới bàn chơn, hoặc đau thắt ngang lưng, hai chơn rung yếu, hoặc nhức mỗi tê bại cùng mình, hoặc nhức trong gân cốt, gọi là BẠCH HỒ LỊCH TUYẾT PHONG, hoặc hời gốc độc phong-tình nhập trong xương cốt thân thể làm đau nhức cả tay chơn muốn bại xuội, kêu là tiền lậu hậu bại, hoặc dân bà khi sanh đẻ uống thuốc phá máu thái quá làm cho thiếu máu thành ra nhức mỗi tê bại.

Quý ông, quý bà, ai mắc phải mấy chứng bệnh kể trên bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào, cứ trường phục thuốc :

KHU PHONG BỔ HUYẾT TRẮNG CÂN HOÀN

thì sẽ hết dứt,

Mỗi hộp 5 Hoàn giá 0p.80

Nếu quý ông, quý bà, biết uống rượu thì nên uống xen thêm rượu PHONG-THÁP-DƯỢC-TỬU trong mấy bữa ăn thì lại càng mau hết lạ thường. « 1/4 litre 0p.50. Một litre 1p.50.

Nhà thuốc

VÔ-VĂN-VÂN
THUDAUMOT

Các đại lý :

VÔ-VĂN-VÂN đều có bán
Saigon N° 229, Rue d'Espagne



SAVON SÔ 1 HIỆU HUÊ-NAM 72%.

Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và Cholon mới và có bán khắp nơi: bởi các tiệm tạp hóa. Mua savon hời nài cho đăng **SAVON SÔ 1**

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận
SAVONNERIE HUÊ-NAM
(gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie — CHOLON

Nên tin hay không?

CUỘC THI «NGƯỜI BAY»

DOC-giã còn nhớ trên «tất nhiên nó phải là cái máy bay này đã có một « người bay mới được. bài nói về cuộc phát « Hề ai bay bổng lên không minh «Người bay» « và bay thẳng được 100 thước của hai ông bác-học giáo-sư ở Pháp-quốc Học-viện (Collège de France) là đốc-tơ Magnan và giáo-sư De Saint-Lague.

— «Chúng tôi— hai ông này «nói — tin chắc rằng người ta «có thể tự bay như chim bay trên «trời, do nơi cặp cánh nhon- «tạo nó chuyển-động bằng một «cái máy nhỏ nhỏ, hay là bằng «sức mạnh bắp thịt của mình «cũng được.»



Cặp cánh của ông VALLOV và chiếc xe đạp bay của ông F. BAUDOT

Muốn đem lý-thuyết ấy ra thực-hành, nên chỉ năm trước, tự ý, hay là dùng máy gì khác hội Liên-hữu các nhà sáng-chế cũng vậy, cốt nhất là chỉ dùng Pháp (Association des Inventeurs) đã đứng ra tổ-chức cho mình bay bổng lên khỏi mặt đất như chim vậy, chứ không dịp có Hội-chợ Lépine ở Paris phải là bay sẵn sàng có máy (Concours Lépine là một cuộc thi do sáng ý của ông Cánh-sát-trưởng Lépine đã tổ-chức ra mấy chục năm nay để khuyến khích những người nào phát-minh sáng chế ra các thứ máy móc tiện dụng lớn nhỏ).

Thế lệ chánh-thức như vậy: «Mục-dịch: chế ra cái máy để bay mà chuyển-động do một người đàn ông, hay một người đàn bà, chỉ dùng sức mạnh của bắp thịt mình thôi. «Dầu cho người dự thi bay «ra kiểu máy nào tự ý, nhưng

Hình trên là cặp cánh của M. Vallon, gắn vào sau lưng, mỗi cánh bề mặt 2 thước vuông, và cả thấy cân nặng có 6 kilô. Nhà sáng chế nói rằng cặp cánh mình có thể vờ 4 lần trong một sao đồng hồ và mỗi giờ bay được 86 cây số.

Hình dưới là máy « người bay » của ông François Baudot, kỹ-sư ở Sở Hàng không nhà nước và quản-lý cuộc thi Lépine.

Chỉ là một chiếc xe đạp thường dùng mà ông làm thêm cánh và cái đuôi, người ngồi trên yên đạp hai cẳng như ngồi xe máy, thì cái chun vịt phía sau quay tít, rồi nó bay bổng lên khỏi mặt đất chừng vài chục thước bề cao và có thể bay ngang được ngoài 100 thước mới hạ xuống.

Nhưng trong kỳ thi này, chưa máy nào thực nghiệm được như ý, mặc dầu có cái đã bay lên được không-trung như chim bôn hoi. Giấc mộng « người bay » chắc còn phải trải qua nhiều lớp chế-biến nữa mới tới ngày thực-hiện. Cái ngày ấy các nhà chuyên môn đều nói không xa.

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhân Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mắt lờ tai điếc, đau lưng mỗi gối, mình mẩy ốm nhom hay đi đêm, cũng là xón dãi. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán ăn mất ngủ. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÂN MAI Uống một tuần thì thấy sự linh nghiệm phi thường, tinh khí đầy đủ, dầm cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua tóa bảo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi ve 0p.50. Do nơi nguyên-văn-Lương Boite postale n° 356 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-tại-Kính ở góc Chợ mới Saigon.

Mua lẻ do nơi các Đại lý. 0p.50

Thái Bình Hoàn



(Trị ho lâu)

Đàm đọng tích-tụ trong Phổi sanh trùng-độc, ăn phá chất Phổi

M. Bệnh nhơn ho nhiều, nhất là về đêm, khạc ra có chỉ máu trong đàm, chỉ ấy thiệt là mãnh. Phổi lụn vụn bị vi-trùng ăn lở ra đó. Con người lần lần ốm gần như bộ xương, hẳn thần đã dượi, biếng ăn biếng ngủ.

Tuốc THÁI-BÌNH-HOÀN của nhà thuốc Đại-Đồng làm mát trái tim bổ Phổi, trừ đàm, chữa lành các vết tích ở Phổi, dứt chứng ho lâu ngày, ngừa được bệnh lao.

Mỗi hộp 1 p. 50
Sở bảo chế ĐẠI-ĐỘNG
96, rue Pellerin — Saigon.

Phòng khám bệnh Đường + đường và Nhà bảo sanh +

Docteur HỒ-VĂN-NHỰT

Nguyên lươn-y phụ-tá về binh dân bà ở Đại đường đường BAUDELOCQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)

CHUYÊN - MÔN CÁC BỆNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẢN

Trị các chứng bệnh: huyết bạch, đường kinh trời sụt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau trứng, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...

Rọi kiến và chụp hình tử-cung.

Có các thứ máy điều trị bệnh đàn bà: DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...

Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 et 9 D

Giấy thép nói N° 20.516

Sớm mai: từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều: từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi

DUỠNG ĐƯỜNG và NHÀ-BẢO-SANH (clinique et maternité) TẠI PHÚ-NHUẬN góc đường Paul Blanchy prolongée và TOUR DE L'INSPECTION. N° 123. Giấy thép nói N° 20.434.

Dường đường ở giữa ba mẫu vườn, đẹp đẽ, thanh-tịnh, và bệnh nằm ở trên hai tầng lầu đều tinh sạch và thoáng khoát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bệnh và sự ăn uống rất cẩn mẫn và hợp vệ-sanh.

Vòng nĩa mặt nhận hột xoàn mới



V. 184 giá: 45\$50



V. n° 7 giá: 42\$00

Nhiều kiểu vòng nĩa mặt vàng tây, đai trơn, đai chạm nhận từ 15 đến 42 hột xoàn cỡ 3 lv rưỡi vỏ nặng từ 2 chỉ đến 3 chỉ.

Ngọc thạch thứ thiệt, trong có gân xanh, dùng lâu lên nước nước xanh đậm làm nhiều món nữ trang cà-rá 2 hột (một xoàn mới, một hột tằm-thạch) bóng

hột tròn cầm-thạch kiểu lục giác, bông cầm-thạch mài giác xoàn, pendentifs, bông chột cầm-thạch, giây chuyền và médaille tua kiểu, thiệt khéo.

Pendentifs đá đen nước nhận hột xoàn mới, bông chột đá đen nước giá 6 p. 00 một đôi. Mỗi món đồ có giấy riêng bảo-kết vàng và hột xoàn.

QUAN CHUA

21, rue Amiral Courbet — SAIGON

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC
Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lát, ghẻ, lở, lồi, phong, đơn, ung độc, theo, mụn, bết, mục cóc v.v... BỆNH MAU: PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rết, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIỂU của đàn ông: CÁC THỨ LẬU, ống đài teo, bông đài, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chùm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đôn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chưa nhựt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điều trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON

Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước dãi đường, Nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột v.v.

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 tới 7 giờ.